Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 3234 | SIX PAGES | NGÀY THỨ BẢY 15 JUIN 1929. — NGÀY MỒNG 9 THÁNG NĂM, NĂM KỈ-TỊ | SÁU TRƯƠNG | NĂM THỨ 22

# LỤC-TỈNH TÂN VĂN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 11116

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt

GIÁ BÁO
ĐÔNG-PHÁP
Một năm .......... 12$00
Sáu tháng .......... 6.50
Ba tháng .......... 3.50
Bán lẻ mỗi số .......... 0$05

CHỦ-NHÂN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Nhà báo ở đàng Lucien Mossard số 13 (gần trường-học Taberd). — SAIGON

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Gởi dây thép đề: LUCTINH-SAIGON
Dây thép nói kêu: Số 203-Saigon

Mua báo phải trả bạc trước và gởi ngay cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý.
Bài đăng báo thì gởi cho ông LÂM-VĂN-NGỌ, Chủ-nhiệm.

Lời rao thương mãi tính giá rẻ:
Thay mặt cho tòa báo ở bên Pháp-Quốc
Davignon, Bourdet & Cie
9, rue Tronchet — Paris (VIIIe)

## TIẾNG «Ừ» CỦA NGƯỜI MÌNH

— Anh cho tôi cái nầy? — Ừ. — Thầy giúp việc nầy giùm cho tôi? — Ừ. — Chiều mai nầy, tôi mời chú đúng 6 giờ lại nhà tôi dùng cơm với tôi? — Ừ...

Ấy cái nghĩa tiếng «ừ» chính là như thế đó. Nói rõ ra là cái lẽ chịu, sự bằng lòng; dầu muôn điều ngàn chuyện gì khác nữa cũng vậy, cứ lấy cái tiếng «ừ» để tỏ bày cái bụng mình ra cho người ta biết rằng mình vui chịu, mình ưng ý, mình vừa lòng. Tiếng «ừ» lại cũng là nghĩa tiếng «*được*», tiếng «*phải*» nữa.

Cho hay cái nghĩa tiếng «ừ» tôi đã giải nghĩa vắn-tắc ra như thế, nhưng tưởng không còn ai lạ gì mà không hiểu rõ, vì là một tiếng thông-thường trong dân-gian, dầu là dân nước nào cũng do tiếng nói nước mình (1) dùng đó mà làm biểu-hiệu cho cái nghĩa ấy.

Tuy nhiên, một tiếng nói rất thông-thường, rất giản-dị, nước nào cũng dùng, người nào cũng dùng, mà bây giờ thử xét ra người nước mình, phần nhiều đã được bao nhiêu người biết trọng nó cũng biết cái giá-trị của nó là thế nào. Biết rằng một cái tiếng của mình «ừ» ra với người, nó sẽ có quan-hệ cho người là dường nào. Chẳng cần nói chi những chuyện tối-yếu tối-trọng nào có thể làm cho hư công hỏng việc hoặc thất cơ lỡ vận của người là một điều rất quá rủi, kẻ nào bất hạnh lắm mới gặp phải; chỉ nói một chuyện nhỏ mọn hơn hết là «mời ăn» mà đối với người mình cũng tệ lắm.

Chẳng những cái tệ ấy chỉ có ở miền nhà-quê, với người trong làng trong xóm thường mắc phải mà thôi; đến hạng ở chốn phiền-hoa đô-hội là nơi được tiếng văn-minh, hưởng đủ mùi lịch-sự mà phần nhiều cũng không tránh khỏi; mỗi đám nào, mỗi lần nào cũng vẫn thấy có không nhiều thì ít luôn luôn.

Một tấm thiệp gởi tới mời hoặc một lời tự người đến thỉnh: «ngày.... tháng.... giờ.... nhà tôi có đám...., mời.... đến ăn-uống»? — Ừ.

Cái tiếng «ừ» ấy là gì? Há chẳng phải là bằng lòng, ưng ý, vui chịu rằng sẽ đi được, sẽ có thể tới dự đám ấy theo như ý người mời thỉnh ư? Phải vậy. Thế nhưng mà chừng đến ngày giờ ấy lại vắng, không thèm đi. Đã không thèm đi mà cũng không thèm nói.

Vã theo phép lịch-sự và theo lễ-nghĩa, thì người như thế ấy là người đại vô-lễ. Đối với nước càng văn-minh, đối với người càng biết điều chừng nào thì người ta lại càng ố-bỉ khinh-chê cái cách ăn-ở như thế ấy lắm!

Cho hay cái tiếng «ừ» của mình không ai buộc, cái tiếng «không» của mình cũng chẳng ai ép, ấy là tự ở cái ý của mình mà thôi chớ. Như bằng lòng thì ừ ra, bằng không thuận ý thì cứ tỏ dấu rằng không thuận ý, có hại gì mà phải ngại nên chịu bươn ừ liều, rồi chừng tới việc lại buông trôi cho thành ra lẽ hi-ngôn, nói ra rồi lại quên lời nói.

Theo lẽ ấy, tưởng ta chẳng cần nghĩ ai khác hơn là ta nên tự nghĩ lấy ta. Ta tự nghĩ lấy ta, là đem cái cảnh của mình, nhà cũng có một đám ăn-uống như vậy, cũng mời người ngày giờ ấy đến dự với mình. Người bằng lòng, quyết chắc-chắn rằng không sai hẹn. Thế mà chừng đến ngày đến giờ, bàn ăn đã dọn sẵn, chủ khách đã tựu đến ngồi chờ, người không thèm đến mà cũng không có một tiếng gì cho mình biết trước. Thử hỏi lúc như vậy mình có lấy làm bất bình hay không? Thật là đáng bất bình. Ngoài ra nữa, mình còn phải thẹn mặt với khách là khác, vì bởi sự mình tin một người mà thành ra nói không đúng lời với cả đám hiện đang ngồi chờ tại chỗ.

Không vậy nữa thì phần nhiều lại còn cái tệ nầy, nhân tiện cũng nên nói thêm ra, là cái tệ chần-chờ. Hứa đúng lời, không để cho sai thì có, mà ngặt một nỗi là đến không đúng giờ. Như người ta mời 6 giờ thì để dây-dưa chậm trễ cho đến 6 giờ rưỡi hoặc 7 giờ. Phải biết trong cái khoản nửa giờ hoặc một giờ mà mình trễ nải chưa tới đó, nhứt là đối với chủ-nhà phải cực lòng nhọc trí là bao nhiêu. Tin rằng mình sẽ tới thì không dám tin, mà quyết rằng mình không tới cũng không dám quyết. Thành-thử một nghi hai ngờ, ngại ngùng những khách đã tới trước rồi cực lòng ngồi đợi.

Theo cái tệ đó, tuy rằng không trọng gì mà xét kỹ ra cũng là lỗi lầm. Tỏ ra rằng mình tự-kiêu tự-phụ, khinh-thường người ta lắm.

Nói rốt lại một lời, theo phép lịch-sự và theo lễ-nghĩa, dầu là việc gì, nhỏ hay lớn, trọng hay thường, đối với phận-sự làm người phải cho biết điều: hễ ừ thì ừ, không thì không, mình nên tiên liệu lấy. Tuy rằng cái tiếng ấy nghe thì chẳng có chi, mà đến việc không phải là không có quan-hệ lớn.

LÊ-QUANG-VĂN.

(1) Nước mình là chỉ nước nào ấy.

**Nhớ đọc trinh-thám tiểu-thuyết «Thiện ác đáo đầu» nơi trương thứ ba.**

## TIỀN PHẠT

*Đâu có tỉnh, có phủ, có quận, có thành-phố, thì có sở Cảnh-soát. Thành-phố lớn như Saigon-Cholon, thì có Tổng quản tuần phòng; thành-phố nhỏ như các tỉnh các quận, thì nấy cho Sơn-đầm thế chức. Khác nhau có đều ấy thôi, luật Tuần-phòng như một. Phải, luật Tuần-phòng, phép Cảnh-sát như một, dầu tỉnh lớn thành nhỏ gì cũng như nhau; thế mà ai nấy đều biết rõ người cầm quyền hành-sự khác nhau xa lắm. Tôi chẳng chịu rằng tại người dữ người hiền, người rộng người hẹp. Tôi biết tại có chỗ khiến, mà tôi chưa nói ra bây giờ. Tôi xin hỏi đồng-bang, những người có quyền thay mặt cho dân-xã:*

*«Tại sao cảnh-sát cũng thì cảnh-«sát, luật cũng thì luật, luật nào dạy «phạt (contravention) bốn cắt, tám «cắt, còn luật nào dạy phạt hai đồng, «bốn đồng?*

*«Tại sao sở Cảnh-sát, sở Tuần-«phòng trong các tỉnh, các quận nhỏ, «phạt bốn cắt tám cắt; còn Saigon «rày, cũng là Cảnh-soát, cũng là «Tuần-phòng, mà phạt thì phạt hai «đồng, bốn đồng, sáu đồng; tính ra «giá bạc 12 quan, phạt 24, 48 quan, «72 quan?*

*«Phạt chi mà nặng vậy?*

*«Phạt tác: 2 đồng; chó sủa 2 «đồng, rầy lộn: 2 đồng; đánh lộn «không thương tích: 4 đồng; bong «vụ, lúc-lắc ngoài đàng: 4 đồng; «giấy thuế chưa ghi: 4 đồng; giấy «cũ: 4 đồng; không có giấy: 6 đồng «v. v...»*

*Nếu các ngài thế mặt cho dân xã không biết tại sao, xin chịu khó hỏi lại ông Xả coi tại sao lạ vậy? Tôi nói: «Quản tuần-phòng ỷ quyền hành làm thôi quá không xét phận dân nghèo.»*

*Nếu các ngài không tin, xin ông Xả, đang buổi Hội-nghị Thành-phố nhóm, mời các Quản Tuần phòng đến, và đem sổ phạt (Contravention) trình cho hội xét coi có quả vậy chăng? Nếu chẳng phải là lời tôi nói thế, các ngài phân-phô giữa hội, xin ông Xả khuyên các quản Tuần phòng xét phận dân nghèo là Dân-xả của các ngài thay mặt, nới tay cho nó nhờ: dầu lỗi nặng-nhẹ gì cũng vậy, phạt bốn cắt tám cắt cũng vừa, phạt chi cho nặng nề để tiếng kêu-rêu.....*

*Các ngài biết, các quản Tuần phòng, tôi đây cũng biết rõ vậy, phạt nặng nhẹ gì cũng chẳng phải các ông ăn mà phiền; phiền là phiền tại đâu mỗi năm cứ lệ định số tiền phạt chóu niên cả năm muôn, sáu muôn, có khác nào chủ-điền định số lúa ruộng buộc tá-điền, làm sao thì làm, liệu sao thì liệu, tới mùa đong đủ số. Biểu sao các quản Tuần phòng không gắt gao, không bóp chặc. Ấy là dưới đánh đụt, dụt đánh sãng dân như khúc gỗ tròn, ai đụt-đẻo thế nào tự ý.*

*Nếu các ngài để ý xin mời quản Tuần-phòng, đến trình sổ phạt cho hội xem; xem rồi các ngài phân-phô xin ông Xả buộc các quản Tuần-phòng phạt bốn cắt, tám cắt, như cách nghị-viên Thành-phố Cholon đã làm rồi đó, thì Dân-Xã Saigon rất cảm đội ân các ngài, và dám tự đắc mà khoe rằng: «Nghị-viên thay mặt cho mình rất nên xứng đáng.»*

LÊ-HOÀNG-MƯU

## Ngày lễ Hưng-quốc khánh-niệm

*Ngày mồng hai tháng năm, năm nay (8 Juin 1929) là ngày lễ Hưng-Quốc Khánh-Niệm.*

*Lễ ấy là một thạnh lễ tại Huế mỗi năm mỗi lần đến thứ chương trình ngày lễ chẳng có khác gì. Năm nay cũng giống năm ngoái lược kể như sau nầy:*

*Ngày mồng một. Bộ lễ làm lễ ký-cáo các Tôn-miếu Tôn-lăng, và lễ Tứ-Tế các nơi miếu Công-Thần, và Phủ thờ Đức Đông-cung Hoàng Thái-Tử. Các nhà thờ Giáo Đường có làm lễ cầu hồn cho Đức Thầy Bá-đa-Lộc có tất cả quan lại hai Chánh-phủ thị lễ.*

*Ngày mồng hai, buổi mai, phát pháo và duyệt-binh tại trước Ngọ-môn buổi chiều thì đua trải, hát bội và đèn các trò chơi ở giữa sông Dương-giang trước đình lương tạ. Đánh đu, đá banh lông tại hai bên lương tạ và múa Tam-tinh, Tứ linh và đốt pháo bông.*

*Khi đến những cuộc chơi ấy thì có Ngự giá Đức Khôn-Nguyên Hoàng-thái-Hậu ra ngự lãm và tại nhà lương-tạ có thiết tiệc bánh rượu mừng đặng mời quan Khâm-sứ, các quí quan và gia quyến cùng Nam-Triều quan lại đến dự tiệc và xem trò chơi.*

*Năm nay có một trò lạ là trò Ngũ-hổ độ hà, năm người đội lốt cọp lội qua sông ấy là trò mới.*

*Còn kẻ du-nhơn xem lễ nầy thì năm nào cũng thấy suốt đêm ngày trên bờ dưới nước chen chật như nêm mà nam thanh nữ tú chẳng thiếu mặt nào, thật là một ngày thạnh lễ nên vui vậy.*

## TIN KINH-ĐÔ

### Một người lính tây hành hung

Đêm 7 Juin, ở tại một tiệm bán rượu của một người khách-trú, có mấy người lính Tây vào uống rượu say quá chén rồi trở lại đánh nhau, trong bọn ấy có một chú lính dữ quá; nên người chủ tiệm phải đi báo với toán-lính đi tuần đến bắt. — Lính tuần đến nơi thì bọn say đã dẹp yên, duy có một chú lính quá chén chẳng sợ lính trên trở lại đánh cả lính và đội, nên bị bắt giải về trại, khi qua ngang giữa cầu Clemenceau thì chú toan nhảy xuống rồi lính tuần không cho thì lại cự lộn với lính tuần một hồi nữa rồi mới chịu giải về nhà phạt.

∴

### Cái nạn xe hơi

Ngày 6 Juin, tại lối làng nước ngọt có một bọn hành khách bị ngã xe hơi, một ông già chết, bốn cậu học trò bị thương, 3 người đàn-bà bị thương nhẹ, người cầm máy bị gảy tay.

Nghe rằng xe ấy chạy lanh quá sức mà vì người cầm máy ngủ gục nên xe đâm vào gốc cây rồi té nhào xuống ruộng.

Những người bị nạn thì chở vào nhà-thương, còn ông già thì khám rồi cho mai táng, cái xe còn nằm trơ trơ.

Chết như thế, nạn như thế mà vẫn thấy xe chạy như tên bắn, chẳng những là ở ngoài thiêu lý lộ mà thôi, cho đến trong thành ph[illegible] như bay thật là quá ng[illegible]

## *Hữu công tắc thưởng*

Cúi xin quan Đại-thần Nguyên-soái Nam-kỳ, quan lớn chủ-tỉnh Long-xuyên và quan chủ quận châu-thành ghé mắt. Nhơn vì chúng dân tôi thấy thầy hương quản Phạm-văn-Thắng làng Vĩnh-Trinh, tổng Định-phước (Longxuyên), tánh tình hiền lương, thông minh, giúp việc cho nhà-nước là 19 năm trường, cách cư xử của thầy đối với dân chúng tôi thiệt lấy làm công bình và nghiêm nhặt như cha con một nhà.

Kể từ năm 1911 thầy làm chức xã-trưởng cho đến chức hương-thân, hương-bộ, hương-giáo, thì năm 1915 có hương quản Thanh đương niên làng ấy bị làm thiên địa hội nên quan trên cử thầy Phạm-văn-Thắng làm chức hương-quản thế cho hương-quản Thanh, thì trong lúc thầy thế quyền hương-quản rồi, thì dân trong làng bình yên làm lụ làm ăn, chớ không có đều gì khác cũng chỉ nhờ cách cử chỉ của thầy đối đãi cùng dân thiệt hết lòng, thầy quyết một lòng là trừ gian tế cho tuyệt trong làng. Thầy làm chức hương-quản năm 1915 cho đến năm 1929 kể là 14 năm mà chẳng có vết gì thấu đến nhà-nước, nhưng vậy mà thầy còn làm được nhiều đều rất có ích trong làng, như bắt lính trốn thì thầy cũng bắt được một hai kỳ nạp cho quan trên; còn trong làng lối gần thầy có bị trộm trong lúc ban đêm, la lên thì thầy rất ân cần một cách lanh lẹ kêu hiệp cùng dân làng lo tính kế sắp đặt mà bắt cho đặng. Thầy lại còn dày công mà bắt đặng tại trận một đảng ăn-cướp, có súng ống nó đương hành hung rất ghớm ghê trong làng. Thầy bắt đặng nhiều đám điên rất ghê gớm. Như năm 1924 có tên Ng. v-Vàng ở trong làng nó điên, nó hung hăng lắm, nó đâm vợ nó ba dao ngay cuốn họng chết tươi, rồi nó chạy đâm nào là bà con thân quyến bên vợ nó, cũng ở gần đó mà lại là gần xóm nhà thầy, nên khi dân làng báo, thầy hay đặng tin, thì thầy truyền dân làng mỗi người một cái cây phòng giữ mình và tiếp bắt tên điên ấy, đến chừng tên điên chạy gần đến nhà ông già vợ nó, thì nào là con nít, nào đàn-bà chạy trốn lao nhao lố nhố, kẻ bỏ vợ, người bỏ con, lo trốn lánh nạn nguy, còn thầy thì đốc sức dân đánh bắt, còn tên điên lúc bấy giờ đương hành hung một cách kịch liệt, nó cầm cái dao chừng 2 ngón tay, dài chừng 4 tấc tây nó đâm thình không như mưa bất, cái thủ đoạn nầy không khác nào đám giặc chòm, nên không ai dám vô bắt; cũng nhờ cái chí khí của thầy rất cang đảm nên khi tên điên đang rượt người ta mà đâm, thầy lừa dịp núp một bên, cầm một khúc cây đập ngang chưn tên điên bèn ngã quỵ xuống, thầy nhảy càng tới chụp bắt lấy cái dao, chừng lấy đặng dao rồi, dân làng áp lại trói tên điên ấy, thì thầy coi tay thầy lại đứt một đường cũng sâu sâu... Thầy nói lại khi thầy bắt cái ngọn dao của tên điên thì tên điên nó vùng vẫy cho suốt đặng mà đâm thầy, thiệt lòng thầy cang đảm mà bắt đặng tên điên, cứu khỏi mạng dân trong xóm và trong gia quyến của bên vợ tên điên ấy. Nên khi thầy lấy khai báo làm en-quête rồi giải đến quan biện lý, còn tử thi của vợ tên điên thì đem lại nhà dưởng đường khám. Nên lúc đó có nhiều hiệu báo đăng nói đầu đuôi trong [illegible] đám điên sát nhơn ấy và có đă[illegible] danh của thầy, khen ngợi th[illegible]g vì có lòng cang đảm, việc ph[illegible] mà chết thì thầy cũng qu[illegible] làm, nên có đề lời xin cùng quan trên cho thầy một cái médaille mà đến nay là 7-8 năm rồi mà dân chúng tôi không thấy, đó là chúng tôi kể sơ mà thôi; thiệt chúng tôi xét từ thuở đến giờ không có ai như thầy, thầy làm việc siêng năng sốt sắng lắm, không khi nào thầy để trễ bổn phận. Thầy làm chức hương quản đã 14 năm rồi nên nay thầy muốn xin nghỉ, mà hương chức trong làng thấy tánh tình của thầy ở thiệt là tốt, nên xin quan trên cử thầy làm hương chánh, vượt bực vì đã có làm chức hương giáo rồi. Vậy trong 14 năm thầy làm chức hương quản tròn phận sự không có việc chi và thầy biết thương dân chúng tôi, đối đãi với chúng tôi một cách rất âu hậu. Nên nay thầy thôi làm chức hương quản mà lên chức hương chánh, nhơn dân chúng tôi không biết lấy chi mà đền đáp ơn thầy cho xứng đáng.

Vậy dưới đây chúng tôi, dân hèn quê dốt còn đương ngu ngây trong thời văn-minh nầy chỉ nhờ có chút giấy mực mà thỏ thẻ đôi lời, cầu xin cho thấu đến tai của tam vị thượng quan lấy lòng ra ơn rộng lượng, xin thương thầy hương quản Phạm-văn-Thắng có công nghiệp với nhà nước hết lòng làm việc cho tròn phận sự; chúng tôi mong sao quan lớn ban cho thầy một cái khuê bài danh dự đặng thưởng thầy trong mấy chục năm làm làng, và hầu làm gương cho kẻ sau bắt chước. Mong ơn quan lớn.

*Dân làng Vĩnh-Trinh đồng đứng*

## Lễ Khánh-thành nhà-thờ bà thánh JEANNE d'ARC (họ Annam Cholon)

Nhà thờ bà thánh Jeanne-d'Arc, khởi cất hồi năm 1923, nằm dựa góc đàng Frédéric Drouhet Cholon, (tưởng ai có đi Cholon, đi đàng trên là đàng Chasseloup đi vô đều có thấy).

Nay đã hoàn thành, định ngày Chúa nhựt 16 Juin tới đây thì làm lễ Khánh-thành. Cuộc lễ định như vầy:

**Ngày 16 Juin 1929**

**BUỔI SÁNG**

*6 giờ* — Đức-Cha làm phép Nhà-thờ mới.
*7 g. 1/2* — Cha Séminel Giám-trường Séminaire đọc bài Discours tiếng Langsa.
*8 giờ* — Đức Cha làm lễ hát.

**BUỔI CHIỀU**

*5 giờ* — Kiệu ảnh bà thánh Jeanne-d'Arc.
*6 giờ* — Đức Cha làm phép lành trọng thể.

Nội ngày 16 Juin 1929, Cha Hướng coi về họ Annam Cholon, sẵn lòng tiếp khách.

∴

*«Mừng cho họ Annam-Cholon ngày nay đặng một nhà thờ rộng rải nguy nga cho bổn đạo đi đọc kinh xem lễ.*

*Xin Chúa xuống phước lành cho cả và họ Cholon và cho bổn đạo càng ngày càng sung túc.»*

## Hởi Đồng-bào!

*Hảy tiện-tặng đi. Nên nghĩ tới việc tương-lai của quí đồng-bào của gia-quyến quí-vị và của nước nhà. Người nào mà không có tiền dư thì không làm gì đặng cả!*

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Feuilleton nº 967 — Du 15 Juin 1929.

# TIỀN CĂN BÁO HẬU

## CUỐN THỨ VI (cuốn chót)

### HỒI THỨ III

*Thương con ruột, ghét con ghẻ, Bà Vinh-Pho tra độc dược,*
*Biết chiêm tiền, nàng cố hậu, Monte-Cristo cứu Hoa-lân-Tin*

(Tiếp theo)

*Monte-Cristo.* — Vậy chớ sao. Nàng chưa biết đề rồi đây nàng biết chớ sao; vì đêm nay nàng tỉnh rồi, không còn hôn-mê như mấy đêm trước nữa hòng tưởng thấy bậy-bạ. Đồng-hồ gõ mười-hai giờ đêm rồi đó, nàng có nghe không ? Ấy là giờ, thường đêm kẻ sát-nhân vào phòng tra độc dược. Nàng nằm đó chờ coi. »

Trời đất ôi, Hoa-lân-Tin nghe nói lạnh-lùng mồ-hôi tuôn như xối. Mỗi tiếng chuông đồng hồ gõ, Hoa-lân-Tin nghe dường đinh đóng trong tim. Monte-Cristo lại tiếp :

« Thấy hay thấy, để vậy mà coi, đừng sợ, đừng la, cứ giả ngủ, nằm đừng day động. » Nói chưa dứt, Hoa lân Tin chụp tay Công-tước Monte-Cristo mà nói nhỏ rằng :

« Tôi nghe có tiếng động cửa, vậy ngài hãy ẩn đi. »

Monte-Cristo liền tránh đi, leo lên tủ, ngồi mà núp đó. Trước khi đóng cửa, Monte-Cristo còn dặn với :

« Hãy nằm an, giả ngủ mà coi. Nếu nàng day-động, nó biết nàng thấy, nó giết nàng, ta đến cứu nàng không kịp đa ! »

Nói rồi, Monte-Cristo khép cửa.

### HỒI THỨ IV

Công-tước Monte Cristo đi rồi, chun vào tủ sách ngồi ẩn mặt rồi, thì trong phòng còn ai khác hơn là Hoa-lân-Tin một mình nằm trên giường ngủ dòm, mong-mỏi đợi tai nghe mắt thấy. Thấy chi, nghe chi ? Đồng hồ nhà thờ mới gõ mười hai giờ khuya rồi, chuông nào còn gõ nữa. Ấy là tiếng chuông đồng-hồ các nhà thờ ở chung quanh, trễ hơn đồng-hồ St Philippe vài phút, nên cái này đổ kế cái kia đổ tiếp. Đồng-hồ các nhà thờ đổ dứt, Hoa-lân-Tin chẳng còn nghe chi khác hơn là tiếng xe vẫn xa-xa ; tiếng xe bặt rồi, thì lặng-lẽ như tờ, yêm-điềm cảnh quạnh. Nằm một mình với đèn chẳng còn nghe chi thấy chi nữa cả ; trừ ra cái đồng-hồ treo trên vách phòng nàng, yêm lặn chừng nào, vắng-vẻ chừng nào, tiếng nó chạy tít-tắt, tít-tắt nghe lại càng thêm lớn. Hoa-lân-Tin nằm lóng nghe, dường như chờ canh, đếm phút. Lạ gì cái nghiệp thế thường, hễ mình có lòng chờ-đợi chi, thì cái đó hóa lâu. Hoa-lân-Tin nằm nghe sao đồng-hồ trong phòng nàng đêm nay chạy chậm quá. Thường nghe tiếng tít-tắt qua lại liền-liền, bây giờ sao nằm đợi mà nghe mà đếm, lại nghe quá chậm; sức chạy chậm còn hơn tiếng trống ngực của nàng trong cơn hồi-hộp kia nữa. Vì nằm lóng nghe và thầm nghĩ sự mình ; nàng xét lời công-tước Monte-Cristo nói với nàng, không biết làm sao mà tin quyết ; nghĩ vì nàng thuở giờ có làm điều gì mích lòng ai mà sanh cừu sanh oán đến đỗi thâm toan giết bỏ. Vậy thì tại sao có người muốn hại mình ? Hại làm chi ? Tại sao mà hại ? Thiệt mình mà có ích gì cho ai chăng ? Nghĩ tới đây, nàng không tin, không chịu đổi nghĩ ra quyết, mà nàng lại bỏ dẹp lời công-tước Monte Cristo, nằm đôi mắt lim dim. Tuy nói nàng không tin, nằm lim-dim muốn ngủ, nhưng mà trí nàng chẳng hề quên câu nầy :

« Đời có người cừu hận mong giết
« bỏ nàng hại nàng ; hại một lần rồi,
« hai lần rồi mà không đặng, nàng
« không chết, nên tức mình theo mãi,
« quyết theo giết cho đặng nàng. Nếu
« bận nầy mà thuốc nàng không đặng
« nữa, vì thuốc không mạnh, độc-
« dược không hiệu, thì làm gì cừu
« nhân cũng phải ra tay, dụng dao-
« kim sát chi. Nếu gặp cơn nguy biến
« như thế mà công-tước Monte-Cristo
« chạy lại không kịp mà cứu nàng,
« thì nàng còn gì là tánh mạng. Mà
« hễ tánh mạng không còn, thì còn gì
« mong gặp-gỡ Mo-Ren ! »

Nghĩ tới Mo-Ren nàng chạnh buồn ; nhớ tới sự giết bỏ nàng quá sợ, sợ đến đỗi, nếu nàng không dằn thì nàng đã tốc mền nhảy đại xuống giường, nhận chuông kêu la cho người tiếp cứu. Đang cơn như vậy vàng lại dòm lên cửa tủ sách, nàng thấy chỉ sáng-sáng dọi ra kẹt cửa tủ, dường như đôi mắt công tước Monte-Cristo ; nàng tưởng cho đôi mắt của Monte-Cristo chừng nào, nàng lại cực lòng bồ người chừng nấy. Nàng thầm hỏi : lòng tri ân thâm cảm của nàng có thể đáp bồi ân nặng nghĩa sâu của Công-tước Monte-Cristo đấy chăng ? . . . . .

(Mai tiếp)

# Ái-tình và hôn-thú

*Một nhà văn-sĩ Pháp bàn về ái-tình và hôn-thú một cách xác đáng như sau nầy :*

*Ái tình là một sự kén chọn, nhưng là một sự kén chọn chung, tuy vậy mặc lòng, trong sự kén chọn ấy không bao giờ làm mất quyền tự-do sở hữu của mình, chỉ nên làm thế nào cho quyền tự-do sở hữu của mình được thích hiệp với quyền tự-do sở hữu của người khác nghĩa là cho thích hiệp với người yêu của mình là đủ. Nói cho thật đúng, đã gọi chân ái-tình thì cái ái-tình ấy phải san sẻ, vì rằng ái-tình là công cuộc của hai người tạo thành ra, chớ một người không có thể làm thành được. Nếu mình yêu một người nào mà người ấy không yêu mình, thì chỉ có dục-vọng mà không có ái-tình, vì hai bên không đồng tâm với nhau. Đã không có đồng tâm với nhau thì trong trí chỉ có những sự viễn-vông mà không bao giờ có ái-tình chân chính. Màu xanh và màu vàng đem pha với nhau thành màu thiên-thanh cũng như các tánh tình thuộc về vật chất và tinh-thần của nam nữ gặp nhau làm thành ra ái-tình, nhưng một bên là tự-nhiên mà thành, một bên là kén chọn mà thành. Cho nên chỉ có những cuộc ái tình « hụt » hoặc « không thành » chớ không bao giờ có những cuộc ái-tình mà hai bên lại không đồng tâm với nhau.*

*Lắm khi chúng ta trải qua trong cuộc ái-tình mà chúng ta không biết. Sự ái-tình không phải ở tự như trong mình ta, trong mình ta chỉ có những yếu-tố có thể phát sanh ra ái-tình được cũng như màu xanh hiệp với màu vàng thì thành ra màu thanh-thiên. Nhưng chúng ta cần phải biết dung hòa, nếu không thì màu thanh-thiên kia có bao giờ thành được. Các độc-giả có biết con quay bằng giấy xanh đỏ ở bên Pháp người ta thường hay cho trẻ con chơi không ? Hễ khi nào con quay xoay tít thì trông thấy nhiều màu rất đẹp làm cho trẻ con vui mắt. Hễ khi nào con quay không xoay nữa thì thấy những miếng giấy vàng, giấy xanh, giấy đỏ, giấy tím mà thôi. Sự lạ lùng trong cuộc ái-tình cũng giống như những quang cảnh thay đổi của con quay vậy. Không biết có sự bí-mật gì nó biến đổi tinh thần chúng ta cũng như nó biến đổi cảnh tượng con quay kia không ?*

*Chúng ta lắm lúc muốn phân giải cho ra các sự huyền bí ấy cũng đành phải thúc-thủ.*

*Cuộc chân ái-tình cũng mau chóng như con quay nó xoay, vậy ai đã rấu mình vào cuộc không nên bỏ hoài.*

*Ái-tình có thể vĩnh-viễn được lâu không ?*

*Được lắm ! Cái đặc tánh trong sự chân ái-tình là vĩnh-viễn cũng như các thứ nước hoa có thơm lâu mới qui. Sự chân ái-tình có thể làm cho người ta sung sướng suốt đời cũng như một đóa hoa hồng dẫu đến lúc khô héo rồi hương thơm vẫn còn phảng phất. Hạnh phước mà không có ái-tình cũng như một đóa hoa vô hương. Ái-tình vốn không có quan-hệ gì đến hạnh phước, chúng ta trông thấy biết bao nhiêu người sung sướng mà tuyệt nhiên suốt đời không biết ái-tình là gì, các người ấy cũng giống như những bông hoa có sắc đẹp mà không có mùi thơm.*

*Nói tóm lại, ái-tình có cái hương vị tự-nhiên như hương vị của một đóa hoa thơm vậy.*

*Chúng ta đã biết ái-tình là thế, nay bàn đến vấn-đề hôn thú thì chỉ bằng khuyên người ta nên sánh đôi với những người mình có tình yêu-mến.*

*Nhưng chúng ta không nên làm sai hẳn tôn-chỉ việc hôn-thú. Việc hôn-thú quan-hệ hơn ái-tình. Có nhiều người tưởng mình có ái-tình mà vẫn không hiểu chân ái-tình là thế nào. Vì vậy cho nên cho sự hôn thú là một việc tư ở duyên số, không cần phải kén chọn. Biết bao nhiêu người làm lỗi như thế đã làm sai hẳn cái tôn-chỉ của việc hôn-thú làm cho người sau phải theo gương xấu của mình. Hôn-thú có nhiều hạng. Thích hiệp hôn-thú, và chân lý hôn-thú, nhưng xét ra trong việc hôn-nhân cái yếu-tố thứ nhứt là ái-tình. Người ta chỉ biết yêu có một lần, cũng như chỉ nên sánh đôi một lần vậy. Sự ái-tình và sự hôn-nhân thường hay bị ngăn trở là vì người ta chưa có tự-do ái-tình và có tự-do hôn-thú. Có phải cái tự-do để đừng yêu mến người mình đã yêu và để san sẻ ái-tình cho người khác chăng ? Nếu quả như vậy, thì không còn gì ái tình nữa, mà nếu có ái-tình chăng nữa, ái-tình cũng đã mất hết chân diện mục rồi.*

*Sự hôn thú làm cho người ta phải bó buộc. Đến như ái-tình cũng không có đủ mãnh lực mà tháo cũi sổ lồng cho ta được.*

*Vậy muốn dung hòa được ái-tình và hôn-thú là một việc khó ! Nếu biết lấy ái-tình làm căn-bổn cho việc hôn-nhân, thì việc hôn-nhân cũng chả bó buộc gì ta. Người đàn ông với người đàn-bà khi đã cùng nhau kết nghĩa đá vàng phải nên ăn ở với nhau cho hết đạo thì cuộc ái-tình mới càng ngày càng thêm khắng khít. Hôn-thú và ái-tình đều không phải là mục đích của đời người ta, chẳng qua là những cách làm cho cuộc đời được thêm hạnh phước mà thôi.*

*Thử hỏi : Ở xã-hội ta ngày nay mấy người đã hiểu rõ thế nào là chân ái-tình ?*

*Thiết tưởng không có mấy. Nào ai dám tên mặt là bậc « tình già » ?*

*Ít lắm thay !*

B. Đ. P.

## Bắt cờ-bạc

Bọn thượng lưu về cờ-bạc, bọn hạ lưu về cờ-bạc, bọn nào cũng chờ có ngày lễ như ngày Tết được chơi ba ngày. Lễ Khánh-niệm, hoặc chánh-chung (14 Juillet) cũng được chơi một ngày thì rủ nhau bày sòng đồ-bác to lắm ; tuy nói được phép chơi một ngày mà nếu chơi thêm một đêm nữa cũng vô ngại ; năm nay lễ Hưng-quốc vừa bãi khi 10 giờ đêm, đến quá vài mươi phút đã thấy lính Cảnh-sát dắc từng xâu cờ-bạc như bọn bắt ếch đem tống vào nhà phạt.

Sự cờ-bạc được trừng trị nghiêm nhặt như vậy thật là một sự hạnh phúc cho dân lắm thay ; thế thì ta phải nên xem sự ấy là một sự đại ân đáng ghi đáng nhớ bằng ngày vậy.


## MUỐN BÁN VÌ PHẢI VỀ TÂY

*Một cái xe hơi hiệu* **Fiat**, *còn mới, 15 mã-lực.— 7 chỗ ngồi.— 5 cái bánh xe hiệu Good-Year còn tốt cả.— Ruột hiệu Ballon, có máy làm cho chạy ít dằn. — Đủ đồ phụ tùng, số trên 8.000.*

*Do nơi Bổn-quán hỏi thăm.*

## 合 Bá-Hiệp 百

*Galvanoplastie · Lunetterie*

**186, rue des Marins—CHOLON**

Bổn - hiệu mới lập ở đường Marins, số 186 Cholon có rước thợ ở bên Mỹ-Quốc qua giúp tạo chế các món đồ xi vàng, xi bạc, xi đồng, xi nickel văn văn.... và có bán các món đồ xi bạc như là : đồn đồ chơi bàn tiệc, chén bạc về cuộc đãi tiệc, bình bông, khuôn hình, đồ vật, đồ làm kỷ niệm, và nhiều món đồ vặt dụng trong nhà, rất tốt và rất tinh xảo.

Bổn-hiệu cũng có người thiện nghệ có con mắt và có máy bên Mỹ - quốc đề mài kiếng vệ - sanh cho hiệp nhãn. Như là kiến cận thị, viễn thị, kiến mát. Vì con mắt là điều cần thiết cho người, nếu không coi cho kỹ lưỡng thì nguy hại vô cùng.


# Cái danh giá

### Của người ta là sự cầu-kỳ

*Ít lâu nay có một người kia giàu lòng từ-thiện và biết sùng bái vĩ - nhân, đã sưu tập tài liệu trong lịch - sử, định viết một cuốn tiểu-sử của một ông bác - học đã phát minh ra nhiều sự hữu ích cho nước Pháp trong thế kỷ gần đây. Cái đời ông là đời chịu thương chịu khó, gặp bao nhiêu sự chông gai trên trần-thế, chẳng khác gì cái đời của một người chiến-sĩ ra chỗ chiến-trường. Ông đã phát minh nhiều sự ích lợi, đến ngày nay không còn ai nhớ đến công-đức ông, thật là một sự đáng phàn-nàn vậy.*

*Đang khi danh tiếng ông sắp mai một, nhà trước-thuật muốn biểu-dương công đức ông cho mọi người đều biết. Ông là một người ẩn dật không ham danh lợi, ông chỉ biết nghĩa-vụ ở đời, chớ nào ông có mong gì sau nầy tượng đồng bia đá !*

*Quyển sách tác-giả viết nhan đề là « Sự nghèo khổ và sự phiêu - lưu của nhà trung-lưu » vì sách nhan-đề như thế, một người họ ngoại của ông đã gởi giấy phản-đối tác-giả, bảo rằng tác-giả đặt tên sách bằng hai chữ « nghèo khổ » và « phiêu lưu » là làm mất danh-dự của ông. Nhưng vì thiểu số phản-đối, nên quyền sách vẫn để nhan - đề như thế mà xuất - bản. Người phản-đối kia viết thơ cho một người anh em họ nói rằng : « Quyển sách ấy trong họ ta không nên đọc ».*

*Các độc-giả chắc đều nghe nói bên kinh thành Ba-lê có một pho tượng một nhà điêu-khắc trứ danh, dưới có chữ đề rằng : « Ông nầy là con một người thợ rèn ». Khi người ta sửa tượng lại, cả họ nhà ông danh nhân kia đến xin bỏ mấy chữ đề ở dưới pho tượng ấy đi, cho là làm mất danh giá của nhà-tộc.*

*Những hạng con nhà trung - lưu xã - hội thường muốn làm quên cái đời tầm thường ngày trước của mình, ham muốn những sự phong-lưu phú quí, muốn lên mặt như hạng người quí phái và được hưởng những quyền lợi riêng đó là một điều lầm lỗi có quan-hệ đến lịch-sử và xã-hội vậy. Những người vào hạng trung - lưu xã - hội là trước kia phần nhiều là những người công - nhân cần - mẫn, những nông phu chịu khó cả.*

*Cái danh giá không phải ở chỗ giai - cấp trong xã-hội.*

*Cách ba mươi năm nay, một ông chủ nhà ngân-hàng kia, trước kia là một người nghèo đói, khi ông giàu có, ông cũng không bao giờ giấu sự đói khó ngày xưa, ông thường nói rằng : « Tôi ngày trước khổ sở lắm ». Vì ông không có lòng ham danh như thế, nên ông hết sức làm lụng mới chóng được giàu có.*

*Cái danh - giá của người ta không phải ở như cái giai-cấp trong xã hội, chính là bởi ở như sự học-vấn, công việc hằng ngày và nhứt là ở như cái hạnh kiểm của mình vậy.*

*Các bậc danh-nhân cổ kim trong thế - giới, phần nhiều chẳng phải xuất-thân ở cái nhà trường khó sữ là gì.*

*Cái kỳ vọng của ta trong thời niên-thiếu mà gặp cảnh ba - đào, cái tương - lai của ta mà rực rỡ vì sự cần cù của ta mà được, thì cái thanh danh của ta lại càng thêm nức tiếng.*

*Hỡi bạn thanh-niên, ta chớ nên ham danh giá hão.*

B. Đ. P.

## VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

*Ngày 15 Juin 1929*

### GIÁ BẠC

| | 15-6 | 14-6 |
|---|---|---|
| Nhà-nước | 11 F 30 | 11 F.35 |
| Ngân-hàng Đông-pháp | 11 35 | 11 30 |
| Banque Franco Chinoise | 11 35 | 11 30 |
| Banque de Saigon | 11 35 | 11 30 |
| Financ. Fse. et C. | 11 35 | 11 35 |
| Hong-kong Shanghai | 11 35 | 11 30 |
| Chartered Bank | 11 35 | 11 30 |

∴

### MỄ CỐC

*Giá cho đến nhà-máy Cholon bao lãy luôn giá lên 100 kilos*

| | | Par picul de 60 k. | Par 100 k. |
|---|---|---|---|
| Vinhlong | | 4$84 | 7$12 |
| Gocông | | 5 00 | 7 35 |
| Bai-xau | | 4 95 | 7 28 |
| Baclieu | | 5 00 | 7 35 |
| Gạo trắng thường | | 4 82 | 7 09 |
| Namvang | Gạo trắng | 4 80 | 7 05 |
| | Gạo lứt | 4 43 | 6 51 |


**Ai muốn bỏ hút Á-phiện, tìm đến M. Lê-hoàng-Mưu bồ giùm cho, miễn người muốn bỏ, đang lúc thảnh-thơi, không mắc bịnh nghèo, không bịnh hậu : Suyễn hay là ho-lao thổ-huyết.**


# Tàu đi các nước

### TÀU CHẠY VỀ

Chiếc **Yalou** ở Pháp sẽ đến lối 23 Juin.
Chiếc **Compiègne** ở Pháp sẽ đến lối 21 Juin.
Chiếc **Porthos** ở Pháp sẽ đến lối 25 Juin.
Chiếc **Pierre Lecocq** ở Pháp sẽ đến lối 30 Juin.
Chiếc **Claude Chappe** ở Tonkin sẽ đến lối 23 Juin.
Chiếc **Cap St-Jacques** ở Tonkin sẽ đến lối 28 Juin.
Chiếc **Meinam** ở Tonkin sẽ đến lối 20 Juin.
Chiếc **Angers** ở Trung-quốc sẽ đến lối 21 Juin.

∴

### TÀU CHẠY ĐI

Chiếc **Linois** sẽ chạy Pháp bữa 16 Juin.
Chiếc **Angers** sẽ chạy Pháp lối 24 Juin.
Chiếc **Cap St-Jacques** sẽ chạy Pháp lối 1er Juillet.
Chiếc **Amboise** sẽ chạy Pháp bữa 15 Juin.
Chiếc **Meinam** sẽ chạy Pháp lối 24 Juin.
Chiếc **Claude Chappe** sẽ chạy Tonkin lối 27 Juin.
Chiếc **Compiègne** sẽ chạy Tonkin lối 24 Juin.
Chiec **Yalou** sẽ chạy Trung-quốc và Nhựt-bổn lối 27 Juin.
Chiếc **Porthos** sẽ chạy Trung-quốc và Nhựt-bổn lối 29 Juin.
Chiếc **Reume** sẽ chạy Singapore bữa 17 Juin.

## Nên phòng ngừa

Thời tiết trời tháng nầy đang độc địa lắm, chẳng nên ăn đồ chậm tiêu, trái cây, rau sống, đồ nguội lạnh, uống nước lã (lạnh)

Khi trong bụng bắt sôi ruột, hoặc đau bụng đi sông thì mau mau lo uống thuốc ngừa trước, đừng để sông tả nhiều lần đến trong mình mệt mỏi bãi-oải thì hiểm nghèo lắm.

Tại nhà in ông Huyện Của, 13, rue Lucien Mossard cũng có cho thuốc rượu trị bịnh ấy. Hễ nghe trong bụng không yên, lại xin chút thuốc rượu uống liền thì hay lắm. Muốn xin thuốc đem về nhà thì phải đem lại một cái ve nhỏ.


**Bệnh Giang-mai** NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên
**COMPRIMÉS DE GIBERT**
Là thuốc kiến hiệu chẳng cần ... công việc, khi đi đâu cũng uống được
Hơn cả thuốc tiêm 914
**MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG**
Có nhiều nhà lương y ca tụng
Muốn được thuốc thứ hiệu thì phải nhắn kỹ tên hiệu nhà chế tạo là **J. GIBERT**, bào chế đệ nhất hạng
19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE
Saigon có chữ tại : Pharmacie Normale L. SARREAU.

## Háy thử rồi sẽ biết

*Thuở giờ có người chưa có dịp đến mua hột-xoàn nơi tiệm ông Hội-đồng François Sự, 68, Bd. Bonard, hãy đến mua thử, chớ nghe lời mấy người họ cũng bán, họ biết ông François Sự bán rẻ nên kiếm chuyện đồn là mắt, cho quí vị sợ mà không đến đề mua của họ.*

*Tôi đến tiệm ông Hội-đồng mua được bớt giá nhiều và rẻ lắm, hột tin ròng; nên để lời khen kẻo không thời đi đâu mua mất và không đáng tin cậy.*

TRẦN-VĂN-VIÊN
*Điền-chủ ở Baclieu*

Cám ơn ông Trần-văn-Viên đã lời quá đáng, tôi nguyện theo lời ông đồng mà thờ với đồng bào và xin dùng thơ ông làm lời giới thiệu.

*François Sự*

P. S. — Còn cây cù chắc lắm gạch bê và sắt v. v. bán hạ rẻ lắm cũng hỏi ông François Sự, 68, Bd. Bonnard.

*Etablissements Charrière, Dufourg et Garriguenc, Agents*

# Agence d'Affaires de l'Ouest

**HỒ-VĂN-LANG**, *Directeur*
**9, Quai du Marché (Soctrang).**

## Cho vay thế ruộng

*Vị nào muốn có ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v. v. mà vay bạc, xin viết thơ cho tôi mà thương-nghị.*

*Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm. (Nghĩa là như góp liền vậy).*

*Lời tính một phân mà thôi : còn các sở tồn, người vay phải chịu.*

∴

*Tôi cũng mua dùm, hay là bán dùm, ruộng, vườn, nhà, phố, v. v. nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn luôn. Hễ viết thơ cho tôi, thì được mãng nguyện.*

*Tại nhà in Hồ-Văn (Sadec) có bán các thứ truyện đủ bộ, đóng bìa dày rất đẹp, và bán sỉ các thứ* **văn Quốc-ngữ**, *của M. Lê-Mai soạn.*

Tại **HẢNG HOVAN SADEC** có làm hàng rào sắt, sườn nhà sắt lợp thiếc, đóng Canot, sửa các thứ máy, có thợ đến nhà sửa máy riêng. Sửa bình hơi (accumulateur) sửa máy cày đủ hiệu — Sơn xe tuyệt diệu (sơn màu tốt lắm).

Thợ thiện nghệ. — Giá rẻ, làm mau — Xin đồng-bào lưu ý.

VIỆT - NAM

## Lý-trung-Hưng

Truyện nầy tả những anh-hùng hào-kiệt đối với giang-san tổ - quốc nhiều đoạn rất hay.

Trọn bộ 4 quyển, mỗi quyển dày trên trăm trương giá bán (0$50) một quyển.

Trữ bán tại nhà in « Đức - lưu - Phương », Nº 158 Rue d'Espagne — Saigon.

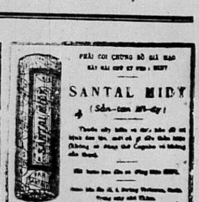


Có bán tại :
Đại dược phòng L. SOLIRENE, Saigon.
Tân-thị Huê-Pháp-Việt dược phòng Saigon.
Pháp-Á dược phòng ... CHANTE, Chợ ...

## Hai quyển sách mới

Tại nhà in UNION ở đường Lucien Mossard số 18, có để bán hai quyển sách rất có giá-trị của ông Luật-Khoa Tấn-sĩ Trần-văn-Liêu soạn bằng Pháp-văn.

1— Luật Hương-hỏa về luật Việt-Nam.

2 — Luật-lệ sự hiến-thảo do luật Gia-Long và đời Lê.

Giá mỗi quyển : 2 $ 00

## MUỐN BÁN

*Một bộ ghế salon theo kiểu Louis XV, bao gấm thếp vàng, còn tốt đẹp lắm.*

*Quí vị nào muốn mua xin do nơi Bổn-quán mà thương-nghị*

# NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC PHÒNG

Tiệm cái Rue Đại-Tân N° 145 Canton. — Chỗ trử bán Rue de Canton N° 47 Cholon
Tiệm ngánh Rue de Praire N° 96 Pnom-Penh

## NHỊ-THIÊN HUYẾT-TRUNG-BỬU

*Thứ thuốc nầy đã có thầy thuốc thí* **nghiệm rồi bảo không có** *sự độc địa chi trong thuốc cả.*

*Trăm nước thạnh suy cũng bởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, ... nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cứng trong nước và bền chặt gốc lại thêm là giống rất mạnh mẻ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gấp mà lo xét cho hết sức chớ nên chậm trể phải lo vửng bền khí huyết cho lắm, mới đây trong thế-giới đã mở mang muôn việc cũng phải lấy sự chắc là gốc. Vậy thì có thứ thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *là thiệt rất bổ huyết của can tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy.*

*Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi vậy uống luôn thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ sắc mặt tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy kim chít trên đầu ngón tay ra máu ít nhiều trên miếng giấy xem cho kỷ sắc máu thế nào rồi đến khi uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chít máu nhiểu trên giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi còn dùng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc, còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm nửa cân, còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng trên một yến giơ lên thử coi sức mạnh dường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cần hử vật ấy giơ lên như không biết nặng, vậy thì phải biết thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *nầy làm cho mình mạnh mẻ là bao nhiêu.*

*Còn như người máu huyết không đặng đầy đủ ít muốn nói chuyện nếu uống thuốc nầy phần khí đầy đủ ca hát hoặc nói đến 3, 4 giờ không nhọc mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *rất hay và quí báu là dường nào.*

*Còn người huyết hư bước đi xa không được nửa dậm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng rồi chạy đến một dậm đường không biết mệt.*

*Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm dục thái quá thì tạn thận đã kém suy thì thần nguơn lạnh, uống thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *sáu bảy bửa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi tinh khí bởi nhờ máu mà ra hể phát huyết kém thì tạn thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là uống bổ tạn thận vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.*

*Lại còn thí nghiệm người vú ít sửa không tốt uống thuốc nầy sáu bảy ngày thì người vú có sửa hơn 3 phần khi trước và tốt, còn người đờn-bà đường giáp tháng khi bầm, khi dợt, khi trồi, khi sục, làm đau bụng hoặc ra như làm băng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết xấu trở nên đỏ tươi và đúng ngày không đau bụng còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề trồi sục những điều nói đó đều làm chứng rõ thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *thêm phần huyết rất báu là dường nào.*

*Thường khi con nít nó mất sửa thì ngôi tiên thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng rõ biết bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ b... tuổi đến năm tuổi nó đã ăn rồi phải cho uống thuốc* **Huyết Trung-Bửu** *1 muổng cà-phê mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm thì trở nên mạnh mẻ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ máu đều đủ đến già nó không hay đau đớn.*

*Một người đờn-bà đường kinh đúng hoặc khi trồi khi sục hay làm đau bụng uống thuốc nầy đường kinh trở nên tốt lại và đậu thai, còn những người đờn-bà có thai, uống thuốc thì khi sanh đẻ mau mắng và sức có mạnh, lại ngày sau đứa con ấy cũng ít bịnh vì đã có bổ dưỡng khí huyết trước thì cái sửa của người đờn-bà trở nên tốt cho con nít bú tự nhiên nó phải mạnh mẻ, còn người đờn-bà huyết khí hư thì sanh rầu buồn lo lắng nằm ngồi không yên, tại can hỏa hừng lên, làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc* **Huyết-Trung-Bửu** *thì huyết tốt lại, cang hỏa chẳng hừng lên, khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.*

*Còn người tuổi trẻ ngôi tiên thiên và ngôi hậu thiên suy kém ham việc dâm dục khí huyết hao kém sanh ra da mặt vàng hay xây xẩm tối tăm đau lưng lỏng đầu gối tay chơn yếu đuối phải lúc tan canh và tạn thận suy kém và lưng cái ốc làm ra lỗ tai lùng bùng thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đó đều đặng tiêu hết.*

*Một người học hành kia phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, như đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẻ, và khi huyết đầy đủ lại và nở nang lành vóc, con người rất nên xin đẹp.*

*Một người già cả khi huyết suy kém tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tóc xanh và rất đen lại, có sức mạnh da thịt hết đùng, thường ngày thêm sức già trở nên trẻ.*

**Cách dùng:** *Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ, hoặc ăn rồi mỗi lần 1 muổng ăn sú vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.*

**Giá mỗi ve nhỏ . . . . 1$20 | Giá mỗi ve lớn . . . . 2$00**

**NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG y-sĩ VI-TẾ-SANH, kính cáo.**

TRINH-THÁM TIỂU-THUYẾT

# THIỆN ÁC ĐÁO ĐẦU

*Tác giả:* **TRẦN-QUANG-TƯỜNG (Vinhlong)**

*(Tiếp theo)*

Thằng đó ra sao?

— Dạ nó mang mặt nạ, mình mặc toàn đồ đen, môn đệ nhớ lại lúc trước ở tại Kampot môn đệ đã bị nó năm bảy phen rồi, hôm nay nó xuống đây mà lén. Vậy xin Sư-trưởng coi lại trong động coi có mất món gì không.

Huỳnh Bảo kêu Sơn-Tòng dậy vặn đèn lên rồi đi coi cùng bốn phía thì chẳng thấy mất món chi hết. Đi gần tới bàn phật, Huỳnh-Bảo thấy có dấu cẳng thì nói: « Thôi thằng ăn trộm nào đây nó hay mình có cái họa-đồ nên nó lại đây mà ăn cắp chớ gì ». Huỳnh-Bảo leo lên mở cái hộp ra thì thấy có một miếng giấy có mấy chữ:

*Huỳnh Bảo!*

*Ta cho mi biết rằng mi đã làm nhiều việc tội lỗi nặng nề, đáng lẽ mi phải lo ăn-năn mà tu tâm dưỡng tánh mới phải, chớ có lẽ đâu mi lại còn theo phe của thằng Anh-Phong là đồ sát nhơn làm chi. Bộ mi ỷ có phép gồng và tà-thuật đó rồi mi tránh khỏi vòng pháp luật sao? Không đâu! ở hang của bọn bây không chỗ nào mà ta không biết, tà-thuật của mi đó để dùng mà thắng ai kia, chớ còn đối với ta mấy món đó là đồ xã rát. Vậy nếu mi muốn tọa hưởng thanh nhàn thì mi chớ nên tưởng đến việc hồng-trần nữa, nếu mà còn ham muốn sự giàu sang thì ta e cho cái ngọn gươm vô tình của ta nó không tha mạng mi đa. Để cho cái thằng tàn bạo Anh-Phong nó đương cự với ta, ấy là ta có lời trước cho mi hay rồi đa. Ta vì thương mi có công tu luyện mấy năm nên ta không nở xuống tay.*

*H. L.*

Huỳnh-Bảo coi cái thơ rồi mặt đỏ như lửa, cặp mắt đổ hào-quang, liệng cái thơ xuống ghế và nói: « Ta dầu phải bị gươm máy làm bay đầu ta cũng nguyện giết cho đặng thằng nào mà giết cái thơ nầy ». Anh-Phong lượm cái thơ coi rồi nói: « Thôi rồi tôi nghĩ không sai, cái thằng H. L. nầy nó đã hại tôi mấy phen ở tại Kampot. Trời ôi! phen nầy mà thầy trò mình gặp nó, thì tốt hơn là tránh đường cho nó đi chớ chẳng nên ngăn cẳng nó làm chi mà bỏ mạng. »

— Ối đồ đệ sao khéo lo, thằng nào mà có giỏi bực gì nó cũng không giết thầy được. Đồ đệ nghĩ lại coi nó lấy cái họa đồ mà có ích gì, bề nào nó cũng không có ba cái mủi tên vàng thì làm sao mà nó mở cái hầm đó được.

— Dạ nó sẻ đi tìm.

— Mình sẽ ráng sức mà đi tầm kiếm trước nó.

— Dạ với sì thì mình còn trông thắng nổi, chớ mình mà gặp cái thằng mặt nạ nầy thì trăm phần mình kể thất.

— Ối! đồ đệ cứ nói vậy thì nó nhục cái oai-khí của mình còn gì, đồ đệ đừng kể thằng đó là gì, nói ngày mai thầy sẻ sai Sơn-Tòng đi tìm ba mủi tên, còn đồ đệ cũng sai vài đứa đi kiếm nửa. Nếu thằng mặt nạ nào đó mà nó đã tận số thì nó sẽ gặp tay thằng Sơn-Tòng.

Anh-Phong nghe nói vậy thì chắc ý nên cùng Tư-Hoành và Ba-Đá ra xe mà về.

Qua ngày sau Sơn-Tòng giả ra một người khách-trú đi bán sâm thả dài theo các dảy phố. Đi ngang qua nhà nào giàu thì Sơn-Tòng đều ghé vào mà hỏi coi có ai mua sâm không. Vô nhà nào thì Sơn-Tòng đều ngó cùng bốn phía coi có nhà nào có cái mủi tên quí báu kia không.

Đi tới cái đường Obier Sơn-Tòng liền ghé nhà của ông Sakhetoul là một ông quan cựu trào Cao-miên tuổi đã 90, Sơn-Tòng ghé vào và đem các thứ sâm ra cho ông coi và bào chuốt đủ cách. Ông Sakhetoul lựa mua 5 lượng. Tiền bạc trả xong Sơn-Tòng mới xin phép ông lại mà coi cái tủ đồ xưa của ông. Trông một cái tủ kiến đầy những ô trầu, bình vôi bằng vàng, trong một cái hộp bằng kiến nhỏ có một mủi tên vàng dài lối 2 tấc. Sơn-Tòng thấy thì có bụng mừng nên nói: Dạ thưa Bác, cái mủi tên nầy để làm gì mà tốt quá vậy?

— Ối nghe chú hỏi tôi càng thêm đau đớn. Lúc tôi còn nhỏ ông tôi là người quan cận thần của vua, hằng ngày ông tôi vào chầu vua thì tôi thường hay theo ông tôi. Đức vua vì thấy tôi nhỏ dễ thương nên cho vô ra thông-thả nơi cung điện. Đến năm tôi được 19 tuổi thì đức vua lại cho tôi vào ở nơi điện mà học chung cùng thái tử, ông tôi hằng ngày đi vô mà dạy. Một hôm đang lúc ông tôi giảng sách cho tôi và thái-tử nghe thì có lịnh đòi ông tôi vào hầu lịnh đức vua. Ông tôi đi một lát trở lại thì mặt mày coi buồn rầu lắm, ông tôi cho hoàng-tử và tôi nghỉ đi chơi, còn ông thì trở lại phòng vua mà nói chi không biết. Hôm sau tôi cùng thái-tử đang chơi ngoài sân có người nhà tôi vô kêu về cho ông tôi dạy việc. Về tới nhà ông tôi nằm nơi ghế và nói: Nè cháu! cháu phải lo coi sửa soạn quần áo rồi đi.

*(Mai tiếp)*

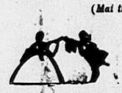

## LỜI RAO

**Nhà dệt « P. LÊ-PHÁT-VĨNH »**
**ở tại Cầu-kho**
**đường mé sông. — (SAIGON)**

Tại nhà nầy có bán sỉ và bán lẻ các thứ hàng lụa, kể ra sau đây:

Satin (tố Tây), trắng và đủ màu; gởi nhuộm bên Pháp quốc, nên màu rất tươi, dầu có giặt nhiều lần, cũng không phai không trổ 4$00 một thước tây.

Lục-soan lãng-châu, trắng, từ 3$00 tới 3$20 một thước tây.

Lụa-quyến trắng, canh chỉ thiệt mình, từ 2$00 tới 2$80 một thước tây.

Lãnh thượng hạng, thiệt trắng, dệt rộng bằng tơ Thượng-hải, bề khổ rộng 0m80 Giá 5$20 một quần.

Lãnh đen (hạ láng đen huyền, không trổ không đổ lông), khổ Bắc-thảo 6$00 một quần.

Lãnh đen (hạ láng đen huyền, không trổ không đổ lông) khổ trung 5$50 một quần.

Các món hàng kể trên đây đều dệt bằng tơ lựa, và có nhiều thứ, dệt toàn bằng tơ Thượng-hải, nên tốt hơn hàng khác nhiều lắm. Tôi lại gia tâm, dệt rất kỹ cang, đặng có hàng tốt mà bán cho đồng-bang ta dùng mà giá lại rẻ hơn hàng khác nữa. Vậy cũng nên gọi là: tiền nghĩa nhi hậu lợi.

Vì muốn tri danh trong lục châu nên bổn hiệu kính lời cho chư quí khách hay, nếu ai muốn mua bất cầu là nhiều ít, xin viết thơ cho hãng tôi, thì hãng tôi sẽ gởi hàng lại cho, theo cách giao ngân lãnh hàng hóa (contre-remboursement).

Xin hãy mua thử một lần, thì sẽ biết hàng tốt xấu thế nào, thì mới chắc tin lời rao nầy không phải là lời chuốt ngọt.

Nhà dệt LÊ-PHÁT-VĨNH.
*Cầu-kho — SAIGON.*
Kính cáo.

## MẤY KHI MÀ CÓ

**1· Một sở đất đo được tám mẫu bảy ngàn thước tọa lạc làng Ninh-thạnh, tổng Hòa-ninh, tỉnh Tayninh ở dựa theo đường lên núi Điện-Bà, cách chừng sáu ngàn thước. Trên sở đất nầy có một ngàn năm trăm cây dừa, hai cái nhà cao cẳng và mười hai lò hầm than.**

**2· Hai miếng đất: miếng thứ nhứt đo được ba-trăm thước; miếng thứ nhì đo được một-trăm thước; cả hai tọa lạc làng Cam-giang, tổng Triêm hoa, tỉnh Tayninh, nằm dựa mé sông Bến-kéo. Hai miếng đất nầy để dùng làm bến vựa củi, cây, hay là đá, thì tiện lắm.**

**Quí vị nào muốn mua hay là muốn mướn xin hãy viết thơ hay là đến tại bổn-quán ở đường Lucien Mossard, n° 13 Saigon mà thương nghị.**

## Garage Tứ-Hữu

**N· 88, rue Legrand de la Liraye**
**Dakao-Saigon**

TÉLÉPHONE N°......

Hảng Tứ-Hữu sửa xe-hơi đủ các thứ máy.

Lợp muôi, may nệm, áo nệm, màng
Sơn xe đủ màu, đóng thùng xe.
Sửa đèn. Bán đồ phụ tùng.
Công việc làm mau và kỷ lưởng.
Giá rẻ. Thợ máy thiệt khéo.

Hảng lập trường dạy Chauffeurs và dạy học máy. Lảnh soát đến thi đậu có bằng cấp.

Xin đồng-bào chiếu cố.

NGUYỄN ĐÌNH-TRỊ
NGUYỄN MINH-CHIẾU
*và công ty*

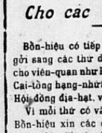

AI MÀ DÙNG
THUỐC HƯỜN
của ông
Lương-y **DEHAUT**
mà **XỔ**
thì chẳng cần chi phải
# CỮ ĂN
và an dưởng trong phòng.
Thuốc hườn nầy dễ uống lắm và đã mau xổ lại xổ rất êm thấm.

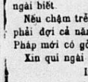

**Bán tại**
Nhà ông Lương-y DEHAUT,
147, Faubg. St-Denis, Paris,
và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

DÂY BĂNG

## *Cho các Viên-Quan*

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng (*écharpes*) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trể Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union.
NGUYỄN-VĂN-CỦA
*13, rue Lucien Mossard,*
SAIGON

# ECOLE COMMERCIALE

*(Trường Thương-Mãi)*

**2-4-6 đường d'Ayot (gần Đông Pháp Ngân-Hàng)**

**Dạy:**

VIẾT CHỮ TẮC VÀ ĐÁNH MÁY
LÀM SỔ SÁCH THƯƠNG-MÃI
TIẾNG LANGSA
TIẾNG ĂNG-LÊ

*Mỗi khoa học đều có giáo-sư có cấp bằng chuyên môn coi dạy mỗi ngày từ 8 giờ rưỡi sáng tới 11 giờ và 3 giờ chiều tới 7 giờ rưỡi tối.*

### LUẬT LỆ VÀ GIÁ TIỀN

**Viết chữ tắc và đánh máy**

| | | |
|---|---|---|
| Học mỗi ngày....... | 1 tháng... | 30$ — |
| Mỗi tuần học 3 lần... | id. ... | 15. — |
| id. 2 lần... | id. ... | 10. — |

**Viết chữ tắc hay đánh máy** (riêng từ môn)

| | | |
|---|---|---|
| Học mỗi ngày...... | 1 tháng... | 15. — |
| Mỗi tuần học 3 lần... | id. ... | 10. — |
| id. 2 lần... | id. ... | 5. — |

**Tiếng Langsa**

| | | |
|---|---|---|
| Học mỗi ngày....... | 1 tháng... | 30$ — |
| Mỗi tuần học 5 lần... | id. ... | 25. — |
| id. 3 lần... | id. ... | 15. — |

**Làm sổ sách**

| | | |
|---|---|---|
| Mỗi tuần học 2 lần.. | 1 tháng... | 15. — |

**Tiếng Ăng-lê**

| | | |
|---|---|---|
| Mỗi tuần học 2 lần.. | 1 tháng... | 15. — |

*Muốn ăn ở luôn tại trường — Xin đến tại trường mà bàn tính.*

**Tiền học thì đóng mỗi tháng và phải trả trước**

N. B. — Bổn trường cũng lãnh làm sổ sách và đánh máy cho mấy hảng buôn nào muốn mướn.

Có giá riêng cho mấy thầy giúp việc hãng buôn cùng mấy thầy giúp việc nhà nước muốn chung đậu lại với nhau mà học thêm.

Xin đến tại trường số 2 đường d'Ayot mà thương nghị.

## NỘI HÓA

***Tại tiệm tôi có bán:***

**Gạo trắng, trà Huê Lái-thiêu, nước mắm Liên-Thành, nước mắm hòn Phú-quốc,** ***(lính 1$70 ve litre 0$70, ve nhỏ 0$20)*** **thuốc rượu Thiên-thời rất thần hiệu, dầu Cù-là, Bột Long-xuyên, Savon Hảo-vĩnh, bánh Quốc-Nữ, mức gừng vân vân....**

***Xin mời quí ông quí bà đến mua giúp, ắt được toại lòng. Có người đem đến nhà.***

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG
98, Rue Lagrandière
Téléphone 888

# THỜI-SỰ CẨM-NANG 1929

*Sách* **Thời-sự Cẩm-nang 1929** *đã xuất bản rồi. Nguyên vì số sách in ra tùy theo số người mua mà thôi chớ không có in dư nhiều, nên quí ngài nào có cần dùng mua xin viết thơ cho Bổn-hiệu dặn trước, khi sách in xong rồi thời Bổn-hiệu sẻ gởi xuống liền.*

**Giá một cuốn là..... 2$50**
**Thêm tiền gởi....... 0 35**

*Thơ và mandat gởi cho:*
M. NGUYỄN VĂN CỦA
Imprimerie de l'Union.
13, rue L. Mossard. — *SAIGON*

*Bánh Bông-lang trái Nho, có Beurre, có Vanille thiệt ngon. Năm cắt (0$50) một chục.*

*Xin mua tại hảng Bánh Quốc-Nữ, số 98 đường La Grandière. Ở xa mua nhiều gởi colis postal cũng được.*

# Elixir tonique ANTIGLAIREUX du Dr GUILLIÉ

Là thuốc bổ mỹ-tửu đã nổi tiếng từ một trăm năm nay (từ năm 1812) để trị các bệnh do

**Mật uế và Đờm dãi**

sinh ra, nghĩa là

các bệnh ở **Gan**, ở **Dạ giầy** (bao tử) ở **ruột**, ở **tim**, các **bệnh đọng huyết**, bệnh **ngã nước**, **Sốt, Tê-thấp.**

Phải nhận ký tên ký

**G. ROCHER,** Bào-chế chuyên-môn
**PARIS, 32, Rue de Grenelle**
Bán ở các hiệu thuốc

THUỐC HIỆU **ASPIRINE DES "USINES DU RHONE"**

là thuốc để uống trừ những bịnh:

**Nóng lạnh, sổ mủi, rêm mình các chứng rét cư**
**Nhức đầu, nhức óc, nhức răng**
**Đau mình, đau mẩy, đau lưng. Nhức gân cốt, trặt cơ**

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

**Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES DU RHONE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm.**

# Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rất da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa, vì rằng nó không thấm nước, nó khó mài cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.



## DẦU HỎI MÕ-NEO

Liệt vị hãy mua thứ dầu hôi hiệu Mõ-Neo « Le Pétrole Ancre » của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là tốt nhứt hạng trong toàn cầu.

*Trong Lục-châu các tiệm thay mặt cho hãng*
**Compagnie Franco Asiatique des Pétroles**
*Đều có bán các thứ dầu hôi nầy*
Trong Lục-tỉnh anh em muốn hỏi ăn đều chi, xin viết thơ cho hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 1 Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.



## VẠN-HÒA

**N° 88, Rue de Gocông -i- CHOLON**

KÍNH CÁO :

*Hiệu* **VẠN-HÒA** *nhuộm vải đen nhứt hạng tốt ở tại chợ* **CHOLON.**

*Vải đề nhản* **« Con cá Kim-Ngư xanh »** *thì đã có tiếng trong Lục-tỉnh hơn ba mươi năm nay ai cũng đều rõ biết.*

*Vải nhuộm đen dùng chẳng hề khi nào trổ, phai màu, mà lại chắc, chẳng hề bở như các thứ vải nơi tiệm khác.*

*Bổn-hiệu có chế ra tám thứ vải đen đều đề nhản hiệu* **VẠN-HÒA, VẠN-XUÂN-LONG, NHƠN-HÒA** *và* **HIỆP MẬU.**

*Bởi bổn-hiệu nhuộm tốt, nên cũng có kẻ gian nhơn dùng dịp mà làm theo thức kiểu của bổn-hiệu đặng mà thủ lợi và cho chư-quí khách mua lầm, tưởng là vải của bổn-hiệu. Vì vậy bổn-hiệu xin chỉ rõ cho chư-quí khách có mua vải của bổn hiệu thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu vải, cái hình chủ nhơn của bổn-hiệu, thì mới khỏi lầm kẻ gian trá.*

**Mấy hiệu vải của Bổn-hiệu đều có cầu chứng tại tòa thương-mãi Saigon là :**

| | |
|---|---|
| 1° — 3 con cá Kim-Ngư 3 màu | 2° — 2 con cá Kim-Ngư 2 màu. |
| 3° — 1 con cá Kim-Ngư xanh | 4° — Vạn-Hòa con gà trống |
| 5° — Vạn xuân Long xe-lửa | 6° — Vạn-Hòa chiếc tàu |
| 7° — Vạn-xuân Long bươm bướm | 8° — Hiệp-Mậu con ngựa đua |

Telephone : 702. — VẠN-HÒA Kính khải.

## VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

**Công-ty hữu hạng vốn 250 ngàn đồng**

**54,** *đường Pellerin.* — **SAIGON**

Dây thép nói số **748** — Tên dây-thép : **CRÉDITANA**

— Nhận lãnh tiền gởi không hạng-kỳ kêu là « *Comptes Courants de chèques* » bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời 4 phần trăm (4%) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gởi vô sổ « TIỆT KIỆM » bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời đặng 5 phần trăm (5%) mỗi năm. Sổ nầy để cho người tiện dụng, rút ra khỏi phải cho hay trước và chờ đợi lâu. Gởi vô bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gởi có hạng-kỳ kêu là « *Depôts Fixes* » cho lời 6 phần trăm (6%) mỗi năm nếu gởi một năm trọn. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạng-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phần trăm (4%) mỗi năm, cũng như Bạc gởi không hạng-kỳ vậy. »

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gởi tiền qua Đại Pháp theo tàu thơ hay là bằng dây thép.

— Lãnh trả bạc hằng cho học-sanh Annam đương du học bên Tây.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo chứng hiện tại đủ

— Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Công ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho quí đồng bào biết rõ về công việc nhà Ngân hàng hay là hãng buôn.

**Quí ông :**

HUỲNH ĐÌNH KHIÊM, Phủ hàm, ở Gocông, *Danh dự Hội trưởng*.
TRẦN TRINH-TRẠCH, Hội-đồng Hộ nghị tư, ở Baclieu, *Chánh Hội-trưởng*.
NGUYỄN-VĂN-CỦA, Chủ nhà in, *Phó Hội-trưởng*,
NGUYỄN-TẤN-VĂN, Nghiệp-chủ, ở Saigon *Quản-lý Hành-sự*.



## J'offre aux Lecteurs et Lectrices

la possibilité de faire agrandir

LEURS PORTRAITS DE FAMILLE

Il suffit d'envoyer une photo, soit individuelle ou groupe, sur lequel on spécifiera la personne que l'on désire faire reproduire à **M. P. FLAMENT, artiste-portraitiste, 51, r. Ordener, Paris (18°)**, qui vous retournera, avec l'exemplaire intact, un agrandissement 30 × 40, d'un fini et d'une ressemblance irréprochables, prêt à être encadré, au prix de 36 fr., rendu franco à domicile avec emballage solide et bien conditionné. Délai : 30 jours environ. — Mes travaux sont les plus artistiques, les plus ressemblants, les moins chers de tout Paris.

Ma devise est : *Travail, Loyauté, Honnêteté.*



NHÀ BÁN ĐỒ PHỤ TÙNG XE HƠI

**COMPTOIR CHOLONNAISE**

*Đường Tổng-đốc-Phương số 86 Cholon*

**Khai trương ngày 27 Oct. 1928**

Bán đủ các đồ phụ tùng cho xe-hơi. Vỏ ruột hiệu : MICHELIN DẦU SÁNG DẦU NHỚT đủ hiệu

Chủ-nhơn là người Annam, chắc sẽ làm được vừa lòng các quí ngài về việc giá cả và sự tiếp rước.

Mong nhờ đồng-bào chiếu cố cho Bổn-hiệu xin hết lòng cảm tạ.



## *Háy hút thuốc*

# JOB



**MỘT PHO SÁCH HAY VÀ NGỘ**

*Chuyện tích xưa, ông bà mình truyền lại theo đời tân thời, càng ngày càng lu và quên lần lần hết. — Ông Lê-văn-Phát, Đốc phủ sứ, thưởng thọ ngủ đẳng Bội tinh và hàng lâm, trong khi rảnh, có lượm lặt mấy lời truyền ngôn hay làm ra một pho sách, đặc hiệu là : «Les Contes et Légendes du Pays d'Annam» — Viết bằng chữ Pháp, văn chương đặt để một cách tiểu tao đến đỗi người Pháp cũng phải tặng khen. Sách ấy nói về chuyện Annam soạn giả người Annam, nên Annam dầu học ít coi thì thông hiểu mau. Rất có ích cho người Annam.*

*Annam ai cũng nên mua một quyển trước cho con cháu biết luân lý xưa của Annam, học cách đặt để theo Pháp, sau giải khuây một buổi.*

*Giá mỗi cuốn.......... 1$20*
*Bán tại Imprimerie de l'Union Saigon*

**TIỂU-THUYẾT**

**« *Chút phận linh đinh* » cuốn thứ chót của ông Hồ-biểu-Chánh đã xuất bản.**

**Giá mỗi cuốn.......... 0$45**

**Mua sỉ về bán lại có huê-hồng, Xin gởi thơ cho M. Nguyễn-khắc-Nương, Chủ-nhiệm nhà in « Nguyễn-Khắc » 102, Rue Le Grandière.**



SÁCH CỦA
NGUYỄN THANH-KHIẾT

M. Nguyễn-thanh-Khiết mới ra một cuốn sách luật, bằng chữ quốc-ngữ sách ấy bán tại nhà Mme Thanh-thị-Mầu ở tại chợ mới Saigon (đường d'Espagne số 186).

Giá mỗi cuốn là..... 1$30

Ai mua tại Saigon, M. Khiết bớt cho 0$30.

Người nào có lòng mua sách của M. Khiết xin gởi mandat-poste 1$30 cho M. Nguyễn-thanh-Khiết 79 Rue Lagrandière Saigon ; người mua khỏi chịu tiền gởi sách.

M. Khiết không bán chịu và không bán contre-remboursement, vì biết có đồng-bào hiểu dư.

Xin người lãnh sách bán cho M. Kiết bán theo giá của M. Khiết định trong lời rao nầy.

Cám ơn



**Muốn bán một miếng đất ở tại làng Chí-hòa gần bên đất Thánh chà (đường trường đua đi lên, phía tay mặt).**

**Diện tích miếng đất ấy được một mẫu.**

***Ai muốn mua xin do nơi nhà số 102, Boulevard Fonnad. Saigon***



# YATRÈNE 105

*Thuốc trị bịnh kiết.*

*Bào chế riêng cho trong miền nóng nực dùng là một thứ thuốc rất thần hiệu mà lại hay hơn các thứ khác*
*Sức thuốc nầy uống nó thì thấy mau hết hẳng hỏi.*

Độc quyền trong cõi Đông-pháp
**Pharmacie Principale L. SOLIRÈNE.**
*Ở ngang nhà hát tây Saigon.*



**THUỐC BÁNH**

# SIGMARGYL

**ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG-PHÁP HOÁ-HỌC ĐỀ CHỮA**
**BỆNH GIANG MAI BẰNG PHƯƠNG NỘI-ẨM**
**THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM**

Chế ra tại **LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE**
**Số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS**
Thuốc **SIGMARGYL** bán tại các hàng bào chế tây ở thuộc-địa.



# C.J.BONNET

HÃY NÀI CHO ĐẶNG CÁI HÌNH
NGƯỜI CỠI NGỰA NẦY
KHI CHƯ-TÔN MUỐN MUA HÀNG LỤA

*Feuilleton N° 262*

TIỂU-THUYẾT

# THẤT HIỆP NGŨ NGHĨA

七 俠 五 義

**HỒI THỨ BẢY MƯƠI MỐT**

*Nhận thầy trò, học nghề Chiêu-hiền-quán,*
*Tra ác côn, mật-thám Bá vương-trang.*

**(*Tiếp theo*)**

Hai người vừa đi vừa nói chuyện, trong giây phút đã về tới nhà ; Nghê-kế-Tồ cũng giữ mực thường, vào chường mặt cho cha mẹ là Thái-Công và Lương-Thị hay.

Từ đó Nghê-kế-Tồ vì đốc báo cừu, cho nên ngày đêm thường gắng chí công thơ.

Cách vài năm sau đã trúng hương-bảng ; rồi vài năm sau nửa nhằm năm Thi hội, Nghê-kế-Tồ bèn thương nghị với Trình-tiên-sanh, sắm sửa hành-trang, thầy trò đồng đi xuống Kinh-sư mà ứng thi. Ai ngờ là gần đến ngày để bước lên đường, Trình-tiên-sanh chẳng may lại lâm bịnh mà qua đời. Nghê-thái-Công lo tống táng xong xuôi, rồi mới dạy Nghê-Trung sắm sanh hành-lý và cho theo hầu hạ con mình sớm khuya cho có bạn.

Nghê-kế-Tồ từ giã cha mẹ rồi, mới dắc Nghê-Trung, lén đến Bạch-y-am mà từ biệt mẹ ruột của mình, lại giao cho bà vãi chút đỉnh bạc tiền, dặn dò gởi gắm mẹ mình, rồi đó thầy trò mới dắc nhau xuống Kinh.

Trong lúc đi đường có ghé tại Hội-tiên-lầu mà gặp được Bắc-Hiệp Âu-dương-Xuân với Đinh-diêu-Lang, lại ra bạc mà giúp cho Trương-lão-Nhì ; ấy là việc trước mà đây nhắc lại cho độc-giả chư-tôn biết rõ cái lai lịch của quan Nghê thái thú đó.

Khi thầy trò xuống tới Đông-kinh rồi, bèn tìm mướn một chỗ mà ở ngụ.

Đến kỳ khảo thi, Nghê-kế-Tồ thi đậu đệ Cửu-danh Tấn-sĩ, đến lúc vào Điện thí, lại được khâm điểm Bảng-nhãn ; mà cũng may, lại gặp nhằm lúc Hàng-châu khuyết quan Thái-thú. Thánh-chỉ bèn sai Nghê-kế-Tồ lãnh chức Thái-thú ra nhậm tại quận Hàng-châu.

Nghê-kế-Tồ tạ ơn lui ra, lại đến bái biệt Bao-Công rồi mới trở về chỗ ngụ, thâu xếp đồ hành-lý, thầy trò dắc nhau về nhà cho cha mẹ hay.

Lúc bấy giờ, Nghê-kế-Tồ y cẩm hồi hương, biết bao vinh diệu.

Khi về đến nhà rồi Nghê-kế-Tồ bèn thưa rõ việc mình đã nhìn được mẹ ruột lại cho cha mẹ nghe.

Nghê-thái-Công và Lương-Thị An-nhơn mừng rỡ chẳng cùng, bèn dắc nhau đến Bạch-y-am, ý muốn rước Lý-Thị về nhà mà nuôi.

Còn Lý-Thị, nhơn vì con mình phải đi phó nhậm, phần thì tâm-nguyện của mình còn chưa được toại, nên không khứng đi đâu, quyết ý ở tại Bạch-y-am sớm khuya hầm hút với bà vãi mà thôi.

Nghê-kế-Tồ không biết làm sao, phải để tiền bạc lại và đinh ninh gởi gắm mẹ mình cho bà vãi, rồi từ tạ cha mẹ nuôi, dắc Nghê-Trung thẳng xuống Hàng-châu mà phó nhậm.

Khi tới Hàng-châu, vừa lãnh chức nhậm rồi, thì đã thâu vô số đơn-từ, xem kỹ lại thì toàn là đơn trạng của dân đến cáo Bá-vương-trang Mã-Cường.

Nguyên Mã-Cường nầy là em ruột của Mã-Cang, chủ-nhân-ông bên Thái-tuế-trang, chúng nó ỷ có thế-lực của chú ruột chúng nó là Mã-triêu Hiền, đương làm Tổng-quản trong trào, cho nên chúng nó mặc dầu ngang dọc, chiếm đoạt điền sản của lương-dân, muốn bắt vợ con ai thì bắt ; làm nhiều đều ác-đức, không có một đều dữ nào mà chúng nó không làm ; lại còn lập một chỗ, kêu là Chiêu-hiền-quán, để chiêu nạp các xứ hào-kiệt anh-hùng. Bởi đó cho nên những quân vô-loại côn-quang dắc nhau đến đầu càng bữa càng đông, chẳng biết bao nhiêu mà kể cho xiết được.

Trong đám ấy lại có một vài người hào-kiệt, nhơn chưa gặp hội, nên phải tạm đỡ lại đó cho có chỗ mà nương thân, và cũng dùng luôn dịp ấy mà dọ coi cho biết cái việc hành động của chúng nó thể nào.

Những hào-kiệt có danh như : Bắc-yêu-hồ là Trí-Hóa ; Tiểu-gia-cát là Trầm-trọng-Nguơn ; Thần-thủ Đại-thánh là Đặng-Xa ; Bịnh-thái-tuế là Trương-Hoa ; Thái-phương-sóc là Phương-Điêu. Còn những vô danh tiểu bối, thì chẳng biết số nào mà kể, mỗi ngày hễ ăn no rồi, thì chỉ cứ huơi thương múa dáo, luyện kiếm tập côn, ngư long hỗn tạp, rần rật tối ngày ; duy có một người tiểu anh-hùng, tâm cao chí ngạo, khí độ khác thường, mới có 14 tuổi, họ Ngải tên Hổ, ở làm quán-đồng tại Chiêu-hiền-quán.

***(Mai tiếp).***


IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN VĂN
*Directeur Propriétaire :* NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
13, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
*Le Gérant :* LÂM VĂN NGỌ.

Đại-lý nội cõi Đông-pháp:

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

Hãng nhánh ở: Saigon, Pnompenh, Haiphong, Hanoi, Namdinh, Benthuy, Thaibinh, Yunnanfou, Tourane, Hue, Quinhơn, Nhatrang, Donghoi, Thuxa.



LỜI NÓI THẬT:

Xà-bong **NGUYỄN-HỮU**

TỐT MÀ GIÁ RẺ

QUẮC — HÓA

*Manufacture de Tabacs*

NAM-KỲ TRUNG-HUÊ YÊN-THẢO CÔNG-TY

**214-224, quai de Belgique -- SAIGON**

Kính thỉnh đồng-bào ... Nam minh quan cố. Bổn hảng tạo chế yên thảo tại đây, nguyên liệu và nhơn công đều do trong bổn quấc, nên mấy thứ thuốc nầy cho là nội hóa. Xin các ngài hạ cố cho chúng tôi tấn bộ chừng nào thì bổ ích cho quê hương mình chừng nấy.

# Nam sử tập yếu

(Tiếp theo)

Nguyễn triều sự tích
Kể từ Cảnh-Hưng năm thứ ba mươi lăm
Đến Hoàng triều Gia-Long năm đầu

*Hoàng-Nguyễn quê ở làng Gia-miêu, thuộc huyện Tống-sơn, tỉnh Thanh-hóa.*

*Lê-quang-Thiệu năm thứ mười một, Thái-phó là Mạc-đăng-Dung mưu trí vua Chiêu-tôn (nhà Lê) sau khi Chiêu-tôn bị giết ba ngày. Mạc-đăng-Dung tự lập làm Hoàng-đế, Lê trào bá quan bầi hạ, chẳng khiến diện một người nào, chỉ có Triệu-Tổ (húy kim, Gia-Long truy tôn Triệu-Tổ tịnh Hoàng-đế) là nòi giống công-thần, cử thế thối phò Lê đánh Mạc, đoạn Triệu-Tổ nghịch lập Trang-tôn kế thống, (Trang-tôn Thiếu-tử của Chiêu-tôn) tức vị tại Ai-lao, Trang-tôn tấn phong Triệu-Tổ làm Thượng-phủ-thái-sư-hưng-quốc-công, lãnh binh đánh giặc, hiệu Nguyên-hòa năm thứ mười bốn, (Trang-tôn tức vị, đổi niên hiệu Nguyên-hòa) Triệu-Tổ tấn binh đánh Sơn-nam, chẳng dè ngài mang bịnh nan y, rũi thăng hà tại chỗ đó (Sơn-nam) Trang-tôn thương tiếc ngài hết sức, truy tặng ngài Chiêu-huân-tịnh-công, qui táng ngài tại Thiên-tôn-sơn, thuộc Tống-sơn huyện hạt, đến Gia-Long năm thứ năm, truy tôn ngài Tịnh-hoàng-đế, miếu hiệu Triệu-Tổ, lăng hiệu Trường-nguyên.*

*Việt-sử-thiệt-lục chép rằng: truy nguyên viễn tổ của Hoàng-nguyễn, thời Nguyễn-Bặc là khai quốc công thần đời nhà Đinh, đến đời Lê-thánh-tôn, thời cháu Nguyễn-Bặc là Nguyễn-đức-trung, làm quan Thái-úy, kế đời Lê Dực-tượng-đế, thời Nguyễn-văn-Lang, là trưởng-tử Nguyễn-đức-trung, làm quan Binh-chương-sự, phong tặng Nghĩa-huân-vương, kế đời Lê-chiêu-tôn, thời Nguyễn-hoằng-dụ là trưởng-tử Nguyễn-văn-Lang, làm quan tới Hữu-vệ quân thượng tướng, Nguyễn-hoằng-dụ sanh Triệu-tổ-tịnh-hoàng-đế tại làng Gia-miêu (tỉnh Thanh-hóa) thế mà ngọc điệp thế hệ của Nguyễn-triều, kể từ đời Triệu-Tổ làm Thỉ-tổ (vì Triệu-Tổ đời gần và công đức hiển trứ).*

*Thái-Tổ Gia-Dụ Hoàng-đế, là Thứ-tử của Triệu-Tổ, Lê Anh-tôn tấn phong Đoan-quốc-công, Thái-tổ kiêm trấn Thuận-hóa (Huế) và Quảng-nam, đóng dinh tại Ái-tử-xã thộc hạt Thuận-hóa, hai xứ kiêm trấn nầy tự quyền Thái-tổ xử trí, Lê trào chỉ thâu cống thuế thường năm, Thái-tổ có công đức với dân, thời nhân gọi ngài bằng «Tiên-chúa» sau ngài tuyệt mạc phục quốc vào triều bái yết Lê Thế-tôn. Thế-tôn phong ngài Thái-úy Binh-an-vương, và ban thưởng ngài trọng hậu, Trịnh-tùng có lòng ganh ghét, buộc ngài ở tại kinh thành tám năm (kinh thành đời Lê tại Hà-nội) ngài bị Trịnh-tùng hiếp chế khó lòng, chẳng dám trở về bổn trấn, sau ngài giả chước đánh giặc, Trịnh-tùng sơ ý chẳng ngờ, ngài đem bổn bộ tướng-sĩ của ngài, kéo buồm giông về Thuận-hóa, từ đó thời ngài hùng cứ một cõi, chẳng phụng mạng lịnh Lê-trào, Trịnh-hùng ghét, ngài mặc dầu, không hiếp chế ngài được nữa. đến năm thứ mười bốn, hiệu hoằng-định (Lê Kinh-tôn niên hiệu) Thái-tổ bị bịnh thăng hà, an táng ngài tại Le-khê-sơn, thuộc sơn phần Thuận-hóa, Gia-Long năm thứ năm, truy tôn ngài Gia-dụ-hoàng-đế, miếu hiệu Thái-tổ, lăng hiệu trường-cơ.*

*Hi-tôn-hiếu-văn hoàng-đế, húy phúc nguyên. con thứ sáu của Thái-tổ, Hi-tôn kế thống trấn nhậm (Thuận-hóa) Lê trào phong chức Đoan-quận-công, đến khi Trịnh-tùng chết, thời con trai là Trịnh-tráng xưng hiệu Thanh-đô-vương, muốn phát binh đánh thuận-hóa, thế mà Trịnh-tráng sợ phát binh vô cớ, giả phụng chỉ (giả chỉ dụ vua Lê) triệu Hi-tôn vào triều. Hi-tôn biết mưu kế của Trịnh-tráng rồi, liền phúc thơ lại mà nói:*

*« Mâu nhi vô dịch,*
*« Mịch vô kiến tích,*
*« Ái lạc tâm trường,*
*« Lực lai tương địch.*

*Trịnh-tráng xem bốn câu trên kia, biết bốn câu thành ra bốn chữ, mâu nhi vô dịch là chữ «dư» mịch vô kiến tích là chữ «bất» ái lạc tâm trường là chữ «thọ» lực lai tương địch là chữ «sắc» xem từ câu từ chữ, biết bốn chữ «dư bất thọ sắc» rõ ràng, giải nghĩa bốn chữ nầy, nghĩa là: ta chẳng thọ sắc» Trịnh-tráng vì có cả giận, lập kế phò ngự giá thân chinh, Trịnh phát binh đến Nhựt-lệ (đồng hới) đóng dinh, hạ chiến thơ khiêu chiến. Hi-tôn xuất binh kháng cự. Trịnh-tráng thất kế bị thua, Hi-tôn tập vị hai mươi sáu năm, Nam-hà gọi ngài là «nhơn chúa» Gia-long năm thứ năm, truy tôn ngài Hiếu-văn hoàng-đế. lăng hiệu trường-diên, miếu hiệu Hi-tôn*

**Mai tiếp**


**Chữa bệnh trước, sau khỏi hối hận**

Nếu biết xét đến mình, biết vị mình cần thi sau không đến nỗi phàn nàn về đau ốm. Trước hết ta phải hiểu rằng cái then chốt của sức khỏe của ta là ở trong máu, và ở trong bộ não (óc) của ta.

Khi máu kém tốt, não suy nhược, thì các bộ phận trong mình đều trì chậm lại.

Ăn uống cũng kém, dạ dầy cũng yếu sức, tiêu hóa cũng không được điều hòa. Ai có chứng bệnh như thế, cứ ở yên mà chịu chả hóa ra dại lắm ư? vì rằng uống thuốc Pilules Pink không khó khăn gì mà các bệnh ấy tiêu tán hết.

Thuốc Pilules Pink thực là một môn thuốc mạnh lạ lùng, bổ huyết, bổ não và bổ cho toàn thể, không thuốc nào bì kịp.

Ngài còn chưa tin ư? nếu ngài còn phân vân tự nghĩ rằng: « Uống thuốc Pilules Pink biết có công hiệu không? » thì đây là câu trả lời của một người cũng đồng bệnh với ngài:

Bà Henriette Viliemin ở Arpanans (Pháp) có viết thơ rằng:

« Tôi cam đoan rằng chính thuốc Pilules Pink làm cho tôi khỏi bệnh. Đã lâu năm, tôi say đau dạ dầy và tinh thần suy nhược. Tôi nhờ có thuốc Pilules Pink mà nay khỏe mạnh như thường ».

Thuốc Pilules Pink là thuốc thần hiệu để chữa bệnh suy huyết, xanh xao, suy não, hiểu lực, đau dạ dầy, nhức đầu, các bệnh trẻ con đang lớn, đàn bà đến ngày hết kinh.

Có bán ở các hiệu thuốc.

HỠI NGƯỜI! KÉM HUYẾT, BẠI DƯƠNG, KIỆT LỰC, NGƯỜI TRÍ NÃO SUY-ĐỒI,

Các người thất lực, mất ăn, mất ngủ, đêm thâu chẳn chọc, vì đấy mà lo nghĩ xa gần, không còn giám tin ở mình nữa. Trí ký-ức (trí nhớ) một ngày một giảm, đó tỏ ra rằng bộ não đã suy, nhưng mà còn có thể bồi bổ lại được, vậy nên uống ngay thuốc

**ELIXIR ZIDAL**

Của Bác-sỹ OMNÈS

Uống thuốc mỹ-tửu này thì tức khắc thấy bộ thần kinh được yên, ăn ngon ngủ kỹ rồi sức lực tăng lên bội phần.

Bác-sỹ SALLES, 11, Boul. de Strasbourg, PARIS

Có bán ở các hiệu thuốc tây



# NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

**ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**

Tiệm chánh ở tại Quảng-đông tỉnh-thành — Đường Đại-Tân
Tiệm nhánh ở tại Nam-kỳ Cholon, đường Canton — Môn bài 47
và ở tại Namvang (PNOMPENH) — Đường Praire số 96

**Nhị-Thiên-Đường Bổ Phế Thánh dược thủy**

*Thuốc bổ phế thánh dược thủy rất nên ứng nghiệm như thần, danh tiếng lẫy lừng trong ngoài đều biết, các chứng ho dùng đến đã hết, không sai, tánh thuốc chẳng hàng chẳng táo đã cứu khỏi nhiều người, thật là một thứ thuốc hay thượng hạng độc nhứt vô nhị.*

*Chủ trị những bịnh như sau nầy: Thương phong (cảm gió) sanh ra ho hen, đàm nhiều nổi sừng, lại huyết ho lao, ho tồn, con nít bị phong hàng, hơi thở nóng nảy, phổi sanh lao nhiệt, tắc tiếng, lói tức, sóc hông hoặc lớn tuổi bịnh ho, cả thảy các chứng bịnh đó dùng đến thuốc nầy thì đặng an nhiên vô sự mạnh mẻ như thường, ăn ngon ngủ ngon rõ ràng là một thứ thuốc hay lạ thường, chẳng có thuốc nào bì kiệp.*

*Chư tôn trưởng có lòng hạ cố mua dùng, xin hãy nhớ lưu tâm nhìn kỹ nhãn hiệu ông Phật mập của bổn đường có cầu chứng nơi tòa kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại. Bởi lóng nầy có kẻ vì tham tâm chế thuốc bậy bạ, ngoài làm hộp ve, toa, nhãn đồng hịch của bổn đường đem đi bán khắp tỉnh khắp làng mà gạt thiên hạ.*

**Cách dùng:** Trước khi dùng thuốc phải lắc cái ve cho thuốc trộn đều mỗi ngày uống bốn lần, người lớn mỗi lần 1 muỗng soupe 3 giờ đồng hồ uống 1 lần, như bịnh giảm thì thuốc cũng phải giảm, con nít từ 1 tới 2 tuổi cho uống 10 giọt từ 2 tuổi đến 6 tuổi uống 15 giọt, từ 6 tuổi đến 11 tuổi 20 giọt từ 11 tuổi đến 16 tuổi uống nửa muỗng café như chứng bịnh chưa dứt thì cứ uống hoài đến hết bịnh thì thôi, đừng có một bữa uống rồi một bữa nghỉ hóa ra trở nầy sự kiến hiệu của thuốc.

| | | |
|---|---|---|
| Mỗi ve lớn giá là | . . . . . | 0$80 |
| Mỗi ve nhỏ giá là | . . . . . | 0 40 |

*Giờ tắm hầu kề. Bể lặng nắng chang chang:*
*Cuộc vui chơi nơi bải biển. Thoản bườm lướt ngoài khơi*

NGƯ ÔNG KỀ BẢI HẠT

*Đường ấy thì BIẾT BAO CẢNH LỊCH TRẢI QUA, há chẳng*
nên mượn máy « *KODAK* » chụp làm dấu tích!

**Hãy đến lựa mau mau máy chụp hình hiệu « *KODAK* » nơi chỗ làm Đại lý.**

**PHARMACIE PRINCIPALE**

*Ở ngang nhà hát tây.— SAIGON.*

*Vui lòng đem đủ các kiểu ra cho chư tôn chọn lựa.*



# Thuốc PEPTO-KOLA ROBIN

***(Peptone, Glycérophosphate et Kola)***

*Là vị thuốc rất* **đại bổ** *không thứ nào* **bì kịp,** *chế riêng cho mấy người nào* **ăn cơm không ngon, ngủ không đặng yên giấc,** *hay là mệt nhọc vì làm công chuyện nhiều.*

*Thật là một* **thứ rượu mùi vị** *rất* **ngon ngọt.**

*Mỗi khi dùng cơm rồi uống một ly nhỏ thứ rượu nầy thì mau phục* **sức mạnh lại.**

*Có gởi bán tại các nhà thuốc.*

*Xin xem cho kỹ cái hiệu*

**Laboratoires Maurice ROBIN, 13, Rue de Poissy, PARIS**

*và đừng chịu thứ nào khác hết.*

**Bởi vậy số bán càng ngày càng thêm một cách lạ thường**
**là tại nơi đây bán ròng thuốc tốt**
**Thiên hạ ưa dùng thuốc của Đại-dược-Phòng L. SOLIRENE**

**Nội cõi Đông-Pháp, có nhà này bán rẻ hơn hết**
**ở Lục-châu gởi thơ mua thuốc, nhiều hay là ít không tính tiền gởi**

---

# TẠI HANG ĐẠI-ÍCH

**29, đại lộ Tổng-đốc-Phương à Cholon**

*Là hãng có danh trữ nhiều hiệu xe máy kiểu kiêm thời, xe đủ màu rất đẹp và bán đủ đồ phụ tùng xe máy giá phải chẳng và bổn-hiệu làm Đại-Lý hiệu đèn* **manchon** *hiệu* **Succès,** *đủ kiểu dùng bằng dầu săng sức sáng 150 bougies và hiệu* **đèn Condé** *treo và để bàn sức sáng 120 bougies dùng bằng dầu săng. Xin chư quí vị lưu ý rất cám ơn.*

**Bán sỉ và bán lẻ.**

Chủ-nhơn kính cáo.

---

THUỐC HIỆU

## Capsules de Santal Saloté Thomas

***TRỊ BỊNH ĐAU LẬU***

Khi trước ông Lương-y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Đông-phương Thiên-trước Santal Citrin tinh.

Trong tờ « *Times-báo* » tháng Juin năm 1866 trương thứ 671, ông Lương-y ấy có đăng một bài Diễn-thuyết như vầy :

*Thuốc nầy hay hơn thuốc* Copahu *và* Cubèbe *uống nó vô hại mà mùi thơm tho ; dẫu uống bao nhiêu cũng không phát K, uống nó rồi cái mùi nước đái phải khác ra, và trong vài ngày sẽ thấy hiệu nghiệm.*

Thứ thuốc Salol các Y-viện đều dùng nó đã động 25 năm nay, uống nó vào thì lợi-thủy, bổ-thận.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhốt vị Salol vào trong Santal tinh, làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trừ lậu dường cũng là bổ dưỡng hồ trai tráng.

Thuốc nầy dễ uống lắm, bỏ vào họng rồi thì nuốt theo.

***CÁCH DÙNG***

Mỗi ngày uống từ năm hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh lậu, bất kỳ lâu mới gì phải mạnh các.

Tại tiệm thuốc *Pharmacie Principale* của ông L. SOLIRÈNE, [illegible] cửu-nhơn và nhứt hạng bào chế y sanh, ngang nhà hát Tây, Saigon, có bán.

---

## VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF

***Du Docteur RIF***

**Vệ-sanh TỬU** *của Lương-y* **RIF chế ra**

*Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt cũng là tráng kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy giảm vôi thấy ngày xuân đã thấp mòn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cử lần thành đồng, mắt mày tươi tốt coi như trẻ, lại mạnh hơn xưa.*

*Còn con nít liệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, nhưng kẻ hao tổn tinh thần hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bội, da mặt đỏ sang, tinh thần tráng kiện.*

**Giá mỗi ve là ba đồng bạc**

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marine số 190-192, Cholon.

Dépôt: **Pharmacie Franco-Chinois 190-192, Rue des Marins, Cholon.**

---

# HÃNG MOREL VÀ CÔNG-TY

**KẾ NGHIỆP CHO HÃNG**
**ÉTABLISSEMENTS INDUSTRIELS DE SAIGON**

*1, Rue d'Ayot.* — SAIGON

Hãng làm gạch bông và gạch bằng xi-măn cẩn đá cẩm thạch đủ thứ màu xinh đẹp và chắc vô cùng.

**Nội Đông-Pháp duy có một hãng nầy biết cách làm gạch theo kiểu cách kiêm-thời và máy móc làm gạch cũng đều là đồ tân chế.**

**NHÃN HIỆU NẦY LÀ DẤU RIÊNG CỦA BỔN-HÃNG**

---

HỄ MUA DAO THÌ PHẢI COI CHO CÓ CON DẤU NẦY

**khắc vào lưỡi dao**

**thì mới thiệt là dao tốt.**

**Dùng nó thì thiệt là bền**

PACHOD Frères & Cie. — Lyon

---

## TẨY SẠCH UẾ TRƯỢC

trừ trùng và vi trùng độc ác

**GIÁ RẺ MÀ LẠI TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC**

**Giá mỗi thùng nhỏ là: 0$50**